

SỐ 05/2020

BẢN TIN THÔNG TIN KHOA HỌC CHUYÊN ĐỀ

THƯ VIỆN TỈNH SƠN LA

SÁNG MÃI TINH THẦN YÊU NƯỚC CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM



RA HÀNG THÁNG



THÔNG TIN KHOA HỌC CHUYÊN ĐỀ

Ra thường kỳ hàng tháng

Số 05/2020 (329)

THƯ VIỆN TỈNH SƠN LA

Tổ 8 - Phường Tô Hiệu - Thành phố Sơn La - Tỉnh Sơn La

Điện thoại: 0212.3859418 - 0212.3852044

**SÁNG MÃI TINH THẦN YÊU NƯỚC
CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM**

**PHÒNG THÔNG TIN - THƯ MỤC
NĂM 2020**

TRONG SỐ NÀY

✿ Chủ nghĩa yêu nước trong tư tưởng Hồ Chí Minh - Sự hòa quyện giữa truyền thống và hiện đại. (Tr.1)

Lan Hương

✿ Tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần yêu nước. (Tr.3)

Nguyễn Công Tâm

✿ Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người đặt nền móng cho phong trào thi đua yêu nước. (Tr.6)

(tinhdoadcamau.com.vn)

✿ Tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước - Giá trị cốt lõi và ý nghĩa hiện nay. (Tr.10)

Hoàng Quốc Bảo

Thi đua là yêu nước, yêu nước là phải thi đua

✿ Thi đua yêu nước gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. (Tr.18)

Văn Thị Thanh Mai

✿ Lời kêu gọi thi đua ái quốc - Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam. (Tr.25)

Trần Như Mai

✿ Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Bác Hồ: Lời hiệu triệu trái tim. (Tr.28)

*(truongchinhtri
nguyenvanlinhhy.org.vn)*

Phát huy tinh thần yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

✿ Phát huy sức mạnh tinh thần yêu nước Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh. (Tr.31)

Lưu Ngọc Tô Tâm

✿ Phát huy tinh thần yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay. (Tr.36)

Đỗ Minh Hùng

✿ Đổi mới phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh. (Tr.41)

(khanhhoa.dcs.vn)

Lời giới thiệu

Đối với dân tộc Việt Nam, tinh thần yêu nước là một nhân tố quan trọng hình thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong suốt chiều dài lịch sử đất nước, trong bối cảnh thường xuyên phải đấu tranh chống lại những kẻ xâm lược, lòng yêu nước luôn là nhân tố quan trọng kết thành sức mạnh vô địch - đại đoàn kết - để dân tộc Việt Nam giành chiến thắng. Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là người phát hiện, tổng kết sức mạnh của tinh thần yêu nước và từ đó đã khơi dậy tinh thần yêu nước của dân tộc ta lên một tầm cao mới trong thời đại ngày nay. Người khẳng định: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta”. Chính sức mạnh truyền thống yêu nước đã hun đúc quyết tâm cứu nước, cứu đồng bào, thôi thúc Nguyễn Tất Thành - Hồ Chí Minh rời Tổ quốc tìm đường giải phóng đất nước. Đó cũng là cơ sở tư tưởng để dẫn Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, tìm ra con đường giải phóng cho Việt Nam. Trên những chặng đường cách mạng, Người luôn khơi dậy và phát huy nguồn sức mạnh của lòng yêu nước đó để lãnh đạo nhân dân ta từng bước giành thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta tiếp tục khẳng định tinh thần yêu nước là một nhân tố quan trọng tạo thành động lực phát triển đất nước. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) nhấn mạnh tinh thần yêu nước là một trong những giá trị, thuận lợi cơ bản của Việt Nam: “Nhân dân ta có lòng yêu nước nồng nàn, có truyền thống đoàn kết và nhân ái”. Văn kiện Đại hội XII của Đảng nêu rõ: “phát huy lòng yêu nước, tinh thần dân tộc; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy nhân tố con người; vai trò của khoa học - công nghệ...”. Đất nước đang tiến hành đổi mới và hội nhập sâu rộng trong bối cảnh toàn cầu hóa. Hơn bao giờ hết, lòng yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người gắn liền với trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Càng đối diện với khó khăn, thử thách, truyền thống yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người dân Việt Nam được hun đúc từ bao đời, trở thành sức mạnh Việt Nam, biểu tượng Việt Nam càng được tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ, tỏa sáng trong quá trình cùng chung sức, đồng lòng xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh, phát triển bền vững.

Kỷ niệm 130 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020), Thư viện tỉnh Sơn La biên soạn và giới thiệu cùng bạn đọc Thông tin khoa học chuyên đề: **Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam.**

Trân trọng giới thiệu!

BAN BIÊN SOẠN

**CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
SỰ HÒA QUYỆT GIỮA TRUYỀN THỐNG VÀ HIỆN ĐẠI**

Chủ nghĩa yêu nước trong tư tưởng Hồ Chí Minh là sự gặp gỡ, tổng hòa của tư tưởng yêu nước Việt Nam chân chính; truyền thống, tinh hoa văn hóa của dân tộc ta với hệ tư tưởng tiên tiến của giai cấp công nhân mà chủ nghĩa Mác - Lênin là đại diện.

Đó là sự hòa quyện giữa tư tưởng truyền thống và tư tưởng hiện đại, chứa đựng trong đó sức mạnh của dân tộc với sức mạnh thời đại.

Tư tưởng yêu nước của Hồ Chí Minh là yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, coi việc đánh đổ đế quốc, thực dân, đánh đổ ách thống trị của nước ngoài là yếu tố hàng đầu để giải phóng dân tộc, nhưng không dừng lại ở đó, cái đích vươn tới là dân phải được tự do, ấm no, hạnh phúc. Đó là lòng yêu nước chân chính, sâu sắc và triệt để, không mang tính nửa vời. Một tư tưởng yêu nước như vậy tự lô-gíc và tình cảm nội tại của nó đã mang tính vô sản và mang đậm tính nhân văn chủ nghĩa xã hội sâu sắc và triệt để. Điều này được thể hiện rõ trong từng lời nói, việc làm của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Vào đầu năm 1946, khi trả lời phỏng vấn các nhà báo nước ngoài, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước nhà được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”. Trong một lần trả lời phỏng vấn khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nói rõ thêm: “Nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”. Như vậy, chủ nghĩa yêu nước của Hồ Chí Minh đã chứa đựng trong đó cả tình yêu nước, yêu dân nồng nàn và yêu chủ nghĩa xã hội sâu sắc. Hai mục tiêu đấu tranh giành độc lập dân tộc và đấu tranh cho chủ nghĩa xã hội trong chủ nghĩa yêu nước của Hồ Chí Minh tự thân nó đã luôn thống nhất với nhau.

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về thực hiện chủ nghĩa yêu nước. Đó là cả quá trình đấu tranh, cống hiến cho cách mạng, vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân, Người không có mục đích gì riêng tư cho bản thân mình. Hồ Chí Minh đã từng nói: “Tôi không có gia đình, cũng không có con cái. Nước Việt Nam là gia đình của tôi. Tất cả thanh niên Việt Nam là con cháu của tôi. Mất một thanh niên Việt Nam là tôi như đứt một đoạn ruột”. Xuất phát từ chủ nghĩa yêu nước, từ lòng yêu nước, thương nòi, cả cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chí Minh luôn phấn đấu cho mục tiêu giải phóng dân tộc, mang lại hạnh phúc cho nhân dân. Hồ Chí Minh đã từng khẳng định: “Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân phải gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội, vì chỉ có tiến lên chủ nghĩa xã hội thì dân mình mới được ấm no, Tổ quốc mới được giàu mạnh”. Như vậy, chủ nghĩa yêu nước trong Hồ Chí Minh luôn được thể hiện trong lý tưởng giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người; lý tưởng xây dựng một Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa phồn vinh, ấm no, tự do, hạnh phúc đến với mọi người, mọi nhà; đó là chủ nghĩa yêu nước chân chính, mang chân lý tuyệt đối. Chính chủ nghĩa yêu nước đó đã được truyền bá thấm đượm vào toàn thể dân tộc Việt Nam và được hiện thực hóa trong cách mạng Việt Nam qua từng giai đoạn.

Trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, nhân dân ta đã trải qua hai cuộc

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, cách mạng Việt Nam khi đó gặp muôn vàn khó khăn, thử thách, nhưng có sự soi sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt có sự lãnh đạo của Đảng cách mạng chân chính, tinh thần yêu nước của dân tộc ta đã được khơi dậy, toàn dân đã đoàn kết một lòng đứng lên đấu tranh giải phóng quê hương đất nước thoát khỏi ách nô lệ thực dân, đế quốc, giành độc lập dân tộc. Thời kỳ này, chủ nghĩa yêu nước Việt Nam đã phát triển lên một tầm cao mới. Lòng yêu nước quên mình đã được thể hiện ở những tấm gương sáng chói của hàng ngàn anh hùng liệt sỹ; của hàng triệu quần chúng nhân dân thuộc mọi tầng lớp, thuộc mọi lứa tuổi, ở cả tiền tuyến và hậu phương, tạo thành sức mạnh tổng hợp làm nên những chiến công hiển hách, đưa Việt Nam lên ngang hàng các dân tộc tiên phong chống chủ nghĩa thực dân, đế quốc trên thế giới trong thế kỷ thứ XX. Thành công của cuộc cách mạng giải phóng dân tộc đã đưa đất nước ta tới cái đích độc lập, thống nhất. Mục tiêu của hai cuộc cách mạng đó đã thống nhất hòa quyện vào nhau, trở thành động lực tinh thần mạnh mẽ thúc đẩy nhân dân ta tiếp tục tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hiện nay, đất nước ta đang tiến hành công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, chính quyền thuộc về nhân dân, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và ngày càng tham gia sâu vào các định chế quốc tế. Vì vậy, chủ nghĩa yêu nước trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, đòi hỏi mỗi cá nhân và từng thành phần kinh tế phát huy tinh thần năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; có thái độ lao động đúng đắn trung thực, lấy chất lượng và hiệu quả làm thước đo cho sự đóng góp trong công cuộc xây dựng đất nước, kiên quyết chống thói làm ăn gian lận, dối trá, không để cho mặt trái của cơ chế thị trường cản trở công cuộc đổi mới của chúng ta; lấy thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa và cạnh tranh lành mạnh làm động lực thúc đẩy xây dựng xã hội mới. Trong quá trình hội nhập quốc tế, chúng ta luôn phải nắm vững mục tiêu: Xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ, trên cơ sở nắm vững nguyên tắc định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo đảm an ninh quốc gia, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc; kết hợp giữa nội lực với ngoại lực tạo thành nguồn lực tổng hợp để phát triển đất nước.

Trên mặt trận bảo vệ Tổ quốc thời kỳ mới, chủ nghĩa yêu nước được nhấn mạnh ở quyết tâm sắt đá bảo vệ vững chắc Tổ quốc, độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; bảo vệ những thành quả của sự nghiệp đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trong giai đoạn cách mạng mới, trước mặt trái của cơ chế thị trường, mở cửa hội nhập quốc tế, với sự tác động của nhiều nhân tố phức tạp đan xen, làm cho tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên đang bị tha hóa, chủ nghĩa yêu nước ở bộ phận này đang bị nhạt phai mục tiêu lý tưởng đi lên chủ nghĩa xã hội. Để khắc phục tình trạng đó cùng với việc xây dựng và thực hiện cơ chế, chính sách phù hợp, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; giáo dục về các chủ trương, đường

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

lỗi và mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta cần phải tiếp tục được đẩy mạnh và đổi mới cả nội dung, hình thức và phương pháp, nhằm nâng cao tính tự giác của cán bộ, đảng viên, phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân trong thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hơn lúc nào hết, chủ nghĩa yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh trên hành trình tìm đường cứu nước của Người càng phải được phát huy và nhân rộng trong toàn thể dân tộc Việt Nam cả hiện tại và tương lai, làm cho chủ nghĩa yêu nước chân chính được phát huy cao độ trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Trong thời kỳ mới, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn phấn đấu, không ngừng tu dưỡng rèn luyện mình thực sự có lòng yêu nước chân chính, biết đặt lợi ích của đất nước của dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, tiếp tục phát huy những phẩm chất anh hùng cách mạng, luôn xây dựng niềm tin vào chủ nghĩa xã hội. Làm tốt điều đó, nhất định chúng ta sẽ phát huy tốt chủ nghĩa yêu nước trong thời kỳ mới và sẽ xây dựng thành công và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa thân yêu của chúng ta./.

Lan Hương

(tuyengiao.vn - Ngày 4/1/2017)



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ TINH THẦN YÊU NƯỚC

Sinh ra trong một vùng quê có truyền thống yêu nước, ngay từ nhỏ phải tận mắt chứng kiến cuộc sống nghèo khổ, bị áp bức, bóc lột đến cùng cực của đồng bào mất nước đã thôi thúc Nguyễn Tất Thành đi tìm con đường cứu nước, cứu dân. Trên hành trình đó, Người đã gặp chủ nghĩa Mác - Lênin và nhận rõ, cứu nước là sự nghiệp của quần chúng yêu nước được tổ chức và lãnh đạo bởi đội tiên phong của giai cấp công nhân. Từ đây, Nguyễn Ái Quốc ra sức truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam; người sáng lập, giáo dục và rèn luyện Đảng ta; đồng thời, xây dựng nên Mặt trận Dân tộc thống nhất và khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; là linh hồn của cuộc kháng chiến, lãnh đạo toàn dân, toàn quân ta đoàn kết một lòng, tạo nên những kỳ tích to lớn làm rạng danh dân tộc Việt Nam.

Tại sao dưới sự lãnh đạo của lãnh tụ Hồ Chí Minh, dân tộc Việt Nam lại thay đổi một cách thần kỳ như vậy? Câu hỏi này đã được chính Người giải đáp: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”. Vấn đề đặt ra là, nhận thấy lòng yêu nước của mỗi người, rồi “kết thành một làn sóng” và phát huy tinh thần ấy thành sức mạnh đời non, lập biên thì có lẽ chỉ có lãnh tụ Hồ Chí Minh mới làm được, bởi cách đánh giá về lòng yêu nước rất biện chứng của Người.

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

Trước hết, yêu nước là thuộc tính chung của người Việt Nam. Là một nước nông nghiệp, ngay từ thuở ấu thơ mỗi người dân Việt Nam đã được tiếp xúc với những món ăn thơm đậm vùng, miền, nghe những lời ru mang nặng tình cảm yêu thương con người và ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước; lớn lên trong cuộc sống cộng đồng, thường xuyên được giáo dục để gắn bó bền chặt, đùm bọc, chở che, giúp đỡ lẫn nhau trước thiên tai, địch họa. Đó chính là yếu tố làm nảy sinh tình cảm đặc biệt đối với quê hương, đất nước trong mỗi người con đất Việt, Người chỉ rõ: “Trừ một bọn rất ít đại Việt gian, đồng bào ta ai cũng có lòng yêu nước”. Với nhận định đó, tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, trong Chính cương vắn tắt và Sách lược vắn tắt do Người chuẩn bị đã đề ra chủ trương xây dựng một mặt trận phản đế, nhằm đoàn kết mọi tầng lớp, tổ chức chính trị xã hội và mọi cá nhân yêu nước cùng tranh đấu vì sự nghiệp giải phóng dân tộc. Chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ, Pháp đầu hàng Đức, nhận thấy thời cơ cứu nước đã đến, ngày 28/01/1941, Người về nước xây dựng cơ sở cách mạng, tổ chức quần chúng tại Cao Bằng, chuẩn bị cho Hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương. Dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị Trung ương lần này đã kiện toàn ban lãnh đạo của Đảng; phát triển, hoàn chỉnh những chủ trương đề ra ở các Hội nghị Trung ương trước, nhằm vận động toàn Đảng, toàn dân tích cực chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền. Đặc biệt, Hội nghị chủ trương thành lập Việt Nam Độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) bao gồm các tổ chức quần chúng yêu nước, lấy tên là Hội Cứu quốc; đồng thời, công bố Chương trình Việt Minh, Điều lệ của một số tổ chức, như: Nông dân cứu quốc, Du kích cứu quốc và Lời kêu gọi nhân dân bản xứ, v.v.

Hai là, tinh thần yêu nước phải được khơi dậy để thực hiện mục tiêu giành độc lập tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân. Mặc dù người Việt Nam ai cũng có lòng yêu nước nồng nàn, tuy nhiên “tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm”. Hiểu rõ điều đó, trong mỗi giai đoạn cách mạng, Người đều có cách thức sáng tạo khơi dậy tinh thần yêu nước của mọi người để thực hành vào công việc chung của đất nước. Thực vậy, ngay từ những năm hoạt động ở nước ngoài, Người thường xuyên quan tâm tuyên truyền, cổ động tinh thần yêu nước, ý thức tự hào dân tộc cho thanh niên Việt Nam. Đặc biệt, sau khi Mặt trận Việt Minh ra đời, Người sáng lập ra tờ “Việt Nam độc lập” để giúp dân ta “mở mắt, mở tai, biết đó, biết đây”, từ việc trong nước đến tình hình thế giới, nhất là khơi dậy tinh thần yêu nước, thương nòi, đoàn kết đấu tranh. Các bài viết dễ hiểu, gần gũi với mọi tầng lớp nhân dân có tác dụng kích thích, làm bùng cháy ngọn lửa yêu nước trong lòng người đọc, như: “Nhiều điều phủ lấy giá gương / Người trong một nước phải thương nhau cùng”, “Dân ta phải biết sử ta/Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”, “Việt Nam phụ nữ đòi đòi/Nhiều người vì nước, vì nòi hy sinh”, “Thợ thuyền ta phải đứng ra/Trước ta cứu nước, sau ta cứu mình”, v.v. Đồng thời, thường xuyên sử dụng hai chữ “đồng bào” để gọi người trong nước, không phân biệt đối xử, thậm chí người Việt Nam đi lính cho địch cũng được gọi là anh em: “Anh em binh lính ta ơi!/Chúng ta cùng giống, cùng nòi Việt Nam/Việc chi lợi nước thì làm/Cứu dân cứu quốc há cam kém người!/Trong tay

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

đã sẵn sàng này/Quyết quay đánh Nhật, đánh Tây mới đành”, đã thực sự làm dấy lên làn sóng yêu nước, đùm bọc nhau, đoàn kết chặt chẽ con Lạc, cháu Hồng vào chung Mặt trận. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, với Lời kêu gọi thi đua ái quốc, Người đã phát huy đến mức cao nhất tinh thần yêu nước của nhân dân Việt Nam. Theo Bác, đã là người yêu nước thì phải tham gia thi đua, để “Tu tưởng yêu nước phải tỏ ra trong công việc thực tế, trong thi đua ái quốc”. Từ đây, phong trào thi đua yêu nước diễn ra sôi nổi, phát triển mạnh mẽ trong mọi ngành, mọi giới từ Trung ương đến các địa phương; với sự tham gia của già, trẻ, gái, trai, không phân biệt dân tộc, tôn giáo, địa vị xã hội. Qua đó, tạo ra động lực to lớn thúc đẩy công cuộc kháng chiến mau thắng lợi, kiến quốc chóng thành công.

Ba là, yêu nước nồng nàn gắn với tinh thần quốc tế cao cả. Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam do đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc tại Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Hồ Chủ tịch là tượng trưng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trái tim, khối óc của Người dành cho dân tộc Việt Nam ta cũng hướng về giai cấp vô sản và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới”. Thực tiễn hơn 60 năm hoạt động, tranh đấu vì mục tiêu “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”, thì có tới quá nửa thời gian Bác hoạt động ở nước ngoài. Trong thời gian đó, Bác đã có nhiều cống hiến cho phong trào cách mạng trên thế giới nhưng cũng nhận được rất nhiều sự giúp đỡ chí tình, chí nghĩa của các đồng chí, bạn bè và nhân dân lao động các nước Người đã qua. Từ một người yêu nước nồng nàn đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, được bồi đắp thêm tình cảm gắn bó sâu sắc với bạn bè, đồng chí nhiều nước trên thế giới, nên chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế cao cả đã hòa quyện vào trong con người của Hồ Chí Minh. Vì vậy, khi đã là người đứng đầu Chính phủ, Người luôn kêu gọi nhân dân phát huy cao độ tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế cao cả. Ngoài các nước xã hội chủ nghĩa, Hồ Chí Minh còn phát triển tình hữu nghị giữa Việt Nam với các nước ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ La-tinh để giúp đỡ, ủng hộ lẫn nhau trong cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội. Đồng thời, lên tiếng phản đối mạnh mẽ trước những hành động xâm lược của nước mạnh đối với nước yếu. Trong các buổi nói chuyện, phát biểu tại các hội nghị, Người thường xuyên nhắc nhở: “Chúng ta phải bồi dưỡng lòng nồng nàn yêu nước và tinh thần quốc tế chân chính”. Trước khi vào cõi vĩnh hằng, Hồ Chí Minh không quên gửi lời chào đến bạn bè trên thế giới: “Tôi cũng gửi lời chào thân ái đến các đồng chí, các bầu bạn và các cháu thanh niên, nhi đồng quốc tế”.

Ngày nay, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về yêu nước, các cấp, ngành cần thường xuyên bồi dưỡng, giáo dục tinh thần yêu nước để mọi tầng lớp nhân dân thực hành tinh thần yêu nước đúng với tư tưởng của Người, không bị kẻ xấu lợi dụng vào “phản yêu nước”. Khi còn dưới ách quân xâm lược thì yêu nước là căm thù giặc, ai cũng dễ nhận biết, nhưng khi hòa bình, độc lập thì tinh thần yêu nước cần phải có sự phát triển, đáp ứng đòi hỏi của tình hình mới, không phải ai cũng hiểu rõ. Thời gian qua, nhân các vụ việc, như: Sự cố môi trường biển do Nhà máy Formosa Hà Tĩnh gây

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

ra tại khu vực biển miền Trung, việc Trung Quốc hạ đặt giàn khoan 981; mới đây là sự ra đời và có hiệu lực của Luật An ninh mạng, dự án Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt đưa ra trình trước Quốc hội,... một số phần tử xấu đã lợi dụng lòng yêu nước, kích động, lôi kéo người dân biểu tình, gây mất an ninh trật tự, làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến cuộc sống của nhân dân, tổn hại cho đất nước cả về vật chất lẫn hình ảnh.

Vì vậy, để nhân dân hiểu được thế nào là yêu nước trong thời kỳ hội nhập, chúng ta thực hiện theo lời dạy của Bác: “Cần lấy những việc thời sự chính trị hằng ngày để bồi đắp và phát triển thêm, để nâng cao giác ngộ chính trị của nhân dân”, sao cho mọi người thấm nhuần tư tưởng: “Yêu nước thì việc gì có lợi cho nhân dân, dù khó mấy cũng phải ra sức làm cho kỳ được. Điều gì có hại cho nhân dân, dù khó mấy cũng phải ra sức trừ cho kỳ hết” của Người. Điều quan trọng nhất trong công tác tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước là phải làm cho nhân dân tuyệt đối tin tưởng ở Chính phủ từ đường lối đối nội, đối ngoại cho đến xử lý những công việc hằng ngày. Đặc biệt, hiện nay có nhiều đối tác quan hệ với nước ta, nhiều khách quốc tế đến thăm và du lịch, càng cần phải học tập cách ứng xử của Hồ Chí Minh làm cho hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ngày càng đẹp lên trong con mắt của mỗi người. Theo Bác, việc học tập ở trong trường có ảnh hưởng rất lớn đến tương lai của thế hệ trẻ, mà tương lai của họ chính là tương lai của đất nước, nên Người yêu cầu: “Cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ”. Vì vậy, các nhà trường quan tâm giáo dục học sinh biết yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, học tập tốt để trở thành người công dân “vừa hồng, vừa chuyên”, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Gần 50 năm ngày Bác đi xa, tư tưởng về tinh thần yêu nước của Người vẫn sáng mãi, đã, đang và sẽ được các thế hệ con, cháu tiếp tục phát huy mạnh mẽ trong công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường, sánh vai với các cường quốc 5 châu như Bác hằng mong ước./.

Đại tá **Nguyễn Công Tâm**
(tapchiquptd.vn - Ngày 31/7/2018)



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - NGƯỜI ĐẶT NỀN MÓNG CHO PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC

Cách mạng tháng Tám thành công - Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, để đưa đất nước thoát khỏi tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, ngày 3/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra sáu nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết, đó là: Chống đói; Chống dốt; Tổ chức Tổng tuyển cử; Xóa bỏ hủ tục, xây dựng đời sống văn hóa mới, đạo đức mới, đạo đức cách mạng; Xóa bỏ những thứ thuế bóc lột vô nhân đạo; Thực hiện tín ngưỡng tự do và lương giáo đoàn kết.

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

Công việc đầu tiên có tính chất cấp bách và quan trọng đối với chính quyền cách mạng là phải đưa lại những quyền lợi thiết thực, chăm lo đến đời sống của nhân dân... để quần chúng gắn bó mật thiết với Nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề nghị với Chính phủ lâm thời phát động ngay chiến dịch tăng gia sản xuất để diệt giặc đói, mở chiến dịch chống nạn mù chữ để diệt giặc dốt, “mở chiến dịch giáo dục lại tinh thần dân chúng bằng cách thực hiện cần, kiệm, liêm, chính và sau đó tổ chức phong trào “Tuần lễ vàng”, phong trào “Nam tiến” chi viện cho Nam Bộ kháng chiến chống Pháp xâm lược...

Trong bối cảnh lịch sử lúc này, việc phát động toàn dân tham gia thực hiện các chiến dịch và phong trào giúp nhanh chóng giải quyết được nạn đói, nạn dốt, tăng cường chi viện cho kháng chiến ở miền Nam, nâng cao nhận thức chính trị và khẳng định quyền làm chủ thực sự của nhân dân đối với đất nước mới giành được độc lập. Bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược, tháng 3/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động phong trào thực hành “Đời sống mới” như “một điều cần kíp cho công cuộc cứu quốc và kiến quốc” trên tinh thần “người này thi đua với người khác, nhà này thi đua với nhà khác, làng này thi đua với làng khác” và yêu cầu “các cơ quan, các bộ đội, các đoàn thể phải hăng hái thi đua nhau mà làm”. Trong thời gian này, Người cũng đề nghị “những người ái quốc và dân chủ không có đảng phái, phải lấy công tác thực tế về việc cứu quốc và kiến quốc mà thi đua nhau”.

Sau chiến thắng Việt Bắc thu - đông 1947, trước yêu cầu đẩy mạnh kháng chiến toàn diện đi đến thắng lợi hoàn toàn, đất nước còn gặp muôn vàn khó khăn về kinh tế, những tàn dư của chế độ cũ vẫn còn ảnh hưởng rất lớn trong xã hội, giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm vẫn còn là một vấn nạn đối với đất nước... Để động viên toàn dân kháng chiến, toàn diện kháng chiến, theo sáng kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 27/3/1948, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra chỉ thị “Phát động phong trào thi đua ái quốc”. Chỉ thị nêu rõ: “Mục đích của thi đua ái quốc là làm sao cho kháng chiến mau thắng lợi, kiến quốc chóng thành công”.

Lời kêu gọi thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, năm 1948

Ngày 1/5/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua yêu nước, Người viết: “Nước ta kinh tế lạc hậu, nhưng lòng yêu nước quật cường chẳng kém ai. Nay muốn tự cấp, tự túc, đi kịp người ta, chúng ta phải đi mau. Vì vậy,... phải ra sức tham gia cuộc thi đua yêu nước”.

Để tổ chức thực hiện và phát triển phong trào, ngày 1/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 195-SL về việc thành lập Ban Vận động thi đua ái quốc Trung ương, các cấp và quy định thành phần của Ban Vận động thi đua ái quốc các cấp; Sắc lệnh số 196-SL về việc đề cử những cán bộ có uy tín trong Chính phủ, Quốc hội, đoàn thể vào Ban Vận động thi đua ái quốc (quyết định nhân sự của Ban Vận động thi đua ái quốc Trung ương). Người chỉ đạo Ban Vận động thi đua ái quốc Trung ương phải xây dựng chương trình huấn luyện thiết thực, có ban huấn luyện và có cán bộ được huấn luyện chuyên nghiệp làm nòng cốt cho phong trào thi đua ở các cấp từ địa phương đến Trung ương.

Sắc lệnh số 195-SL và Sắc lệnh số 196-SL ngày 1/6/1948 của Chủ tịch Hồ

Chí Minh

Sau đó, ngày 11/6/1948, tại bản Là Nọn, xã Phú Bình, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc, chính thức phát động phong trào thi đua ái quốc có tổ chức ở nước ta. Trong Lời kêu gọi, Người nhấn mạnh: "... Bôn phận của người Việt Nam, bất kỳ sỹ, nông, công, thương, binh; bất kỳ làm việc gì, đều cần phải thi đua nhau... Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sỹ đấu tranh trên mặt trận: Quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa". Từ đây, phong trào thi đua ái quốc, còn được gọi là phong trào thi đua yêu nước do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng, phát động, tổ chức thực hiện đã gắn liền với những thắng lợi của cách mạng Việt Nam và lịch sử dân tộc.

Trong suốt quá trình phong trào thi đua ái quốc được tổ chức, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn theo sát từng bước đi của phong trào. Để thực hiện tốt và hiệu quả phong trào thi đua yêu nước, Người nhấn mạnh: "... Phải có phương hướng đúng và vững. Nghĩa là phải nâng cao lòng nồng nàn yêu nước và giác ngộ chính trị của mọi người... Phải có kế hoạch tỉ mỉ. Kế hoạch ấy phải do từng đơn vị nhỏ, từng gia đình, từng cá nhân bàn bạc kỹ, hiểu biết thấu, vui vẻ làm. Nội dung của kế hoạch phải thiết thực, rõ ràng, đúng mực...". Phải hướng phong trào đi vào thực chất, tránh hình thức và bệnh thành tích, sao cho những cá nhân điển hình xuất sắc được tuyên dương không chỉ là những người đại diện xứng đáng, tiêu biểu, tiên phong trong sản xuất và chiến đấu, mà còn là tấm gương về đạo đức cách mạng...

Trong thư gửi Hội nghị thi đua ái quốc tháng 6/1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra một số ý kiến đối với phong trào: "Phong trào khá cao và rộng, bộ đội, đoàn thể, cơ quan và nhân dân hăng hái. Nhiều đơn vị đã có kết quả khá. Nhưng: Tổ chức và lãnh đạo còn kém, không phát triển được hết sáng kiến và năng lực của quần chúng; Cơ quan lãnh đạo các cấp, các ngành, các đoàn thể, các địa phương thiếu sự phối hợp với nhau, thiếu sự tổng kết kinh nghiệm và trao đổi kinh nghiệm".

Trong lời kêu gọi thi đua chuẩn bị tổng phản công gửi đồng bào cả nước ngày 1/8/1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: "Hiện nay, kháng chiến đã đến thời kỳ đẩy mạnh cuộc cầm cự, chuẩn bị tổng phản công, thì phong trào thi đua ái quốc cũng phải nhằm vào mục đích ấy. Vì vậy, chương trình thi đua trong giai đoạn này vẫn là diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Nhưng tiến lên một bước mạnh hơn", đáp ứng những nhu cầu của cuộc kháng chiến chống Pháp.

Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm chỉ đạo phong trào thi đua yêu nước phù hợp với nhiệm vụ cách mạng của từng thời kỳ. Người cũng chủ trương đa dạng các hình thức thi đua khen thưởng nhằm biểu dương và nhân rộng những tấm gương điển hình.

Để tổng kết phong trào thi đua chiến đấu và sản xuất phát động từ năm 1948, Chính phủ quyết định triệu tập Đại hội toàn quốc các chiến sỹ thi đua và cán bộ gương mẫu. Đại hội họp từ ngày 1 đến ngày 6/5/1952 với 154 chiến sỹ tiêu biểu cho các lực lượng công, nông, binh và lao động trí óc toàn quốc. Đại hội tuyên dương 7 anh hùng tiêu biểu và tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất cho 23 chiến sỹ xuất sắc trong

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

các lĩnh vực khác nhau. Đây là đại hội đánh dấu những thắng lợi của phong trào thi đua diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Đại hội là sự động viên kịp thời với cuộc kháng chiến của nhân dân ta trong giai đoạn mới - giai đoạn tổng phản công và đặc biệt là cuộc tiến công chiến lược Đông xuân 1953 - 1954 với đỉnh cao là giành thắng lợi trong chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ, giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Phong trào thi đua yêu nước do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng và lãnh đạo có từ những năm đầu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, được tiếp tục duy trì, phát huy trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Đại hội thi đua yêu nước lần thứ II diễn ra từ ngày 7 đến ngày 8/7/1958 tại Hà Nội, có trên 450 đại biểu cá nhân tham dự. Ngoài ra, còn có đại biểu của 75 đơn vị xuất sắc tại các xí nghiệp, công trường, tổ đội công, hợp tác xã và bộ đội, 18 tập đoàn sản xuất xuất sắc của đồng bào miền Nam, đại diện cho các anh hùng, chiến sỹ thi đua năm 1952, 10 đại biểu công nhân các xí nghiệp thuộc khu vực tư doanh. Đại hội đã tuyên dương 26 Anh hùng Lao động và đề nghị Nhà nước tặng 618 Huân chương Lao động các hạng, 38 Bằng khen cho các tập thể và cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua yêu nước. Đại hội đánh dấu những thành tích to lớn của công cuộc khôi phục kinh tế - xã hội ở miền Bắc, động viên nhân dân phấn đấu giành thắng lợi trong công cuộc cải tạo kinh tế, phát triển văn hóa...

Những nhân tố điển hình trong phong trào thi đua yêu nước qua hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ đã góp phần cổ vũ và tạo nên sức mạnh to lớn vượt qua khó khăn để chiến thắng kẻ thù, giành độc lập cho dân tộc, thống nhất đất nước.

Nhìn lại chặng đường cách mạng đã qua, thi đua yêu nước thực sự trở thành một phong trào sôi nổi, rộng khắp, lôi cuốn cả dân tộc, mọi lứa tuổi, mọi ngành, mọi lĩnh vực tham gia, góp phần không nhỏ làm nên chiến thắng trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc của dân tộc.

Thi đua yêu nước thực sự là một động lực và là một tiềm năng to lớn. Việc nghiên cứu tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh để có nhận thức đúng, từ đó vận dụng vào thực tiễn công cuộc đổi mới hiện nay là vấn đề hết sức quan trọng. Tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn được Đảng và Nhà nước ta phát triển và vận dụng sáng tạo trong từng giai đoạn cách mạng. Trong những năm qua, phong trào thi đua yêu nước của nhân dân là động lực tinh thần quý báu, tạo nên sức mạnh tổng hợp, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và hội nhập quốc tế của đất nước.

(tinhdoancamau.com.vn - Ngày 19/8/2019)

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THI ĐUA YÊU NƯỚC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ Ý NGHĨA HIỆN NAY

Nhìn lại chặng đường 70 năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc, có thể khẳng định mọi thành quả của cách mạng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc của Đảng, của dân tộc đều gắn liền với tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà tư tưởng lớn, nhà cách mạng thiên tài, nhà tuyên truyền kiệt xuất của Việt Nam trong thế kỷ XX. Người không chỉ vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, đề ra đường lối chiến lược, sách lược cho cách mạng Việt Nam, mà còn tuyên truyền phổ biến và tổ chức thực hiện nhiều phong trào thi đua yêu nước để biến những quan điểm, tư tưởng đó thành hành động cách mạng thực tiễn của nhân dân. Chính những quan điểm, tư tưởng ấy đã trở thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy phong trào cách mạng Việt Nam. Nhìn lại chặng đường 70 năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc, có thể khẳng định mọi thành quả của cách mạng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc của Đảng, của dân tộc đều gắn liền với tổ chức có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước.

Trở về cõi vĩnh hằng, Hồ Chí Minh không để lại cho chúng ta những tác phẩm lý luận thuần túy về thi đua yêu nước và tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước, nhưng thông qua các bài nói, bài viết và hoạt động thực tiễn của Người chúng ta khai thác được cả kho tàng hệ thống những quan điểm, tư tưởng của Người về thi đua yêu nước. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, chúng ta cần nhận thức được những nội dung cốt lõi như sau:

Một là, tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước là sự kế thừa, vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam

Đọc lại các tác phẩm của C.Mác, chúng ta thấy khi bàn về thi đua, C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ ra rằng, thi đua là một hiện tượng khách quan nảy sinh do sự tiếp xúc xã hội trong quá trình lao động sản xuất. C.Mác khẳng định: “Ngay sự tiếp xúc xã hội cũng đã đẻ ra thi đua”. Cách mạng tháng Mười Nga thành công, mặc dù chính quyền Xô viết non trẻ phải đối mặt với muôn vàn gian nan, thử thách nhưng V.I.Lênin chủ trương: Vai trò của chính trị trong việc lãnh đạo tổ chức thi đua là một nhiệm vụ thiết yếu, là vấn đề quan trọng đối với việc phát triển nền kinh tế đất nước và là một nguồn tiềm năng to lớn của chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định: “Chủ nghĩa xã hội không những không dập tắt thi đua, mà trái lại, lần đầu tiên, đã tạo ra khả năng áp dụng thi đua một cách thật sự rộng rãi, với một quy mô thật sự to lớn, tạo ra khả năng thu hút thật sự đa số nhân dân lao động vào vũ đài hoạt động khiến họ có thể tỏ rõ bản lĩnh, dốc hết năng lực của mình, phát hiện những tài năng mà nhân dân sẵn có cả một nguồn vô tận, những tài năng mà chủ nghĩa tư bản đã giày xéo, đè nén, bóp nghẹt mất hàng nghìn, hàng triệu. Nhiệm vụ của chúng ta hiện nay, khi chính phủ xã hội chủ nghĩa đang cầm quyền, là phải tổ chức thi đua”.

Như vậy, cả C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin đều khẳng định, thi đua là một tất yếu khách quan, được nảy sinh từ chính cuộc sống của con người. Con người sống trong xã hội luôn có quan hệ tiếp xúc với nhau, do đó tất yếu nảy sinh thi đua. Điều đó

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

cũng có nghĩa là, thi đua chỉ xuất hiện trong chế độ xã hội chủ nghĩa. Đó là phong trào thi đua của những người lao động tự mình đứng lên làm chủ vận mệnh của mình, ở đó không có mâu thuẫn về lợi ích giữa cá nhân với tập thể và xã hội cho nên mọi người đều muốn đem hết khả năng, trí tuệ của mình để xây dựng đất nước, xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa. Điều đó cũng có nghĩa là, nhân dân làm việc cho chính mình và cũng chính mình là người thụ hưởng thành quả lao động đó. Trong phong trào thi đua, mọi người đều có nghĩa vụ, trách nhiệm như nhau; có điều kiện học tập, phấn đấu, rèn luyện, đoàn kết và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ theo tinh thần “mình vì mọi người và mọi người vì mình”.

Không chỉ kế thừa, tiếp thu có chọn lọc tư tưởng thi đua của các nhà kinh điển mác xít mà Hồ Chí Minh còn gắn kết chặt chẽ tư tưởng đó với lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua phải xuất phát từ tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, trách nhiệm công dân với ý chí phấn đấu; phát huy sức mạnh cả vật chất và tinh thần. Thi đua không chỉ là hoạt động tích cực và sáng tạo trong công việc hằng ngày, trong lao động sản xuất, mà còn là hoạt động tư tưởng và tinh thần, là biểu hiện của lòng yêu nước, của tình cảm đối với Tổ quốc, đối với quê hương. Ví thế, khi phát biểu tại Đại hội chiến sỹ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc ngày 01/5/1952, Hồ Chí Minh đã nói: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất” và Người nhận xét, đánh giá: “Trong phong trào thi đua, chúng ta thấy đủ các dân tộc: Kinh, Thổ, Mán, Mường v.v..., đủ các tín ngưỡng, lương có, giáo có, đủ các tầng lớp binh, công, nông, sỹ, đủ các hạng người già, trẻ, gái, trai, tất cả đều nhằm vào một mục đích chung: Tăng gia sản xuất và diệt giặc lập công”.

Đồng thời, Hồ Chí Minh khẳng định rằng: “Thi đua lấy tinh thần yêu nước làm gốc”. Bởi lẽ, tình yêu quê hương đất nước của người Việt Nam có từ ngàn đời xưa, được vun đắp lớn mạnh cùng với thời gian, nó được truyền bá từ thế hệ này đến thế hệ khác và ngày càng được củng cố và phát triển hơn. Lòng yêu nước đã được đúc kết và trở thành truyền thống quý báu của dân, nên mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành làn sóng vô cùng mạnh mẽ to lớn, nó vượt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, vượt qua mọi gian nan, thử thách; nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và bọn cướp nước. Với tinh thần ấy, Hồ Chí Minh đã phát huy được lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam và gắn kết nó với phong trào thi đua yêu nước qua các thời kỳ cách mạng khác nhau.

Những phong trào có tính chất thi đua trong năm 1945 - 1946, đến phong trào thi đua năm 1947 và tiến tới phong trào thi đua ái quốc năm 1948 do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng và phát động đó là những bước phát triển mới trong tư duy lý luận, là quá trình kế thừa có chọn lọc; là sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo, linh hoạt và là sự kết hợp khôn khéo giữa lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về thi đua với lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Hai là, thi đua phải trở thành phong trào rộng lớn và có sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân

Theo Hồ Chí Minh, thi đua là công việc của tất cả mọi người không biệt già hay trẻ, trai hay gái; không phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo; không phân biệt thành phần dân tộc; không phân biệt ngành, nghề; không phân biệt tầng lớp giàu hay nghèo..., mà thi đua phải trở thành phong trào rộng lớn, sao cho: “Người người thi đua, ngành ngành thi đua, ngày ngày thi đua”. Cho nên, trong Lời kêu gọi thi đua ái quốc năm 1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã động viên tất cả mọi người tham gia vào các phong trào thi đua, Người nói: “... Sĩ, nông, công, thương, binh, gái trai già trẻ, toàn thể quốc dân ta, vô luận ở địa vị nào, làm công việc gì, phải ra sức tham gia vào cuộc: Thi đua yêu nước”.

Trong Thư chúc mừng năm mới, năm 1949 Người cũng phát động phong trào thi đua và chỉ rõ nội dung thi đua. Đó là, “Các chiến sỹ thi đua xung phong giết nhiều giặc, cướp nhiều súng, lập nhiều công. Đồng bào sẽ cùng phong thi đua tăng gia sản xuất về mọi nghề, mọi ngành, diệt giặc đói, diệt giặc dốt. Các cụ phụ lão xung phong đốc thúc con cháu thi đua. Các cán bộ thi đua thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Các cháu thanh niên và nhi đồng thi đua học và hành”. Điều đó cũng có nghĩa rằng Chủ tịch Hồ Chí Minh động viên tất cả mọi người, từ các cụ phụ lão đến các cháu nhi đồng; từ các bà, các mẹ, các chị đến các cháu thanh niên, thiếu niên; từ bộ đội, công an đến lực lượng dân quân; từ người dân bình thường cho đến các nhân viên của Chính phủ; từ đồng bào trong vùng bị tạm chiếm đến kiều bào Việt Nam ở nước ngoài... đều có thể và hãy ra sức thi đua tham gia vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

Đồng thời, theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu nước phải được thể hiện thông qua hành động cách mạng “Yêu nước thì phải thi đua. Tư tưởng yêu nước phải tỏ ra trong công việc thực tế, trong thi đua ái quốc”. Gắn thi đua với lòng yêu nước và lòng yêu nước với thi đua, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng lên phong trào thi đua của nhân dân ta sôi nổi, rộng khắp và mang đậm bản sắc của dân tộc Việt Nam, mang tính nhân văn sâu sắc; là gắn liền tư tưởng, tinh thần với hành động thực tiễn, lời nói phải đi đôi với làm. Bởi vì, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy rằng: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đời mới xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến kiến quốc là công việc của dân. Quyền hạn và lực lượng đều ở nơi dân”, cho nên mọi người “đều cần phải trở thành một chiến sỹ đấu tranh trên mặt trận: Quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa. Thực hiện khẩu hiệu: Toàn dân kháng chiến; Toàn diện kháng chiến. Trong cuộc thi đua ái quốc đó, chúng ta: Vừa kháng chiến, vừa kiến quốc”.

Vì thế, trong Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, Người viết: “Bất kỳ đàn ông hay đàn bà, bất kỳ người già hay người trẻ, không phân biệt tôn giáo, đảng phái, dân tộc, hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp. Ai có súng dùng súng, ai có gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức chống thực dân, cứu nước” đã được hiện thực hóa trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc. Do vậy, cần phải phát động phong trào thi đua cho rộng khắp, làm cho: “Người này thi đua với người khác. Nhà này thi đua với nhà khác. Làng này thi đua với làng khác”. Chủ trương của Chủ tịch Hồ Chí Minh thi đua toàn dân, thi đua toàn diện đã thu hút, động viên được triệu triệu con người và mọi ngành, mọi cấp trong cả nước hăng hái thi đua, tạo nên sức mạnh tổng hợp làm cho hiệu quả thi đua ngày

càng tăng lên về số lượng và không ngừng nâng cao về chất lượng.

Như vậy, phong trào thi đua yêu nước rộng khắp đã tạo nên sức mạnh tinh thần to lớn, tác động sâu sắc đến quần chúng nhân dân, tạo điều kiện cho họ thay đổi nhận thức, thay đổi thái độ và thay đổi hành động của mình. Qua các phong trào thi đua, lòng yêu nước của quần chúng nhân dân được tăng cường, được bồi đắp để biến ý chí của mỗi người dân thành hành động sáng tạo, linh hoạt trong lao động, sản xuất, trong chiến đấu chống kẻ thù và đã đạt được những thắng lợi vẻ vang làm rạng rỡ non sông đất nước Việt Nam trên trường quốc tế.

Ba là, thi đua phải xác định rõ mục đích, xây dựng được kế hoạch rõ ràng và phải được tiến hành thường xuyên, liên tục

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất của tổ chức đảng các cấp, sự gương mẫu và sâu sát, tỉ mỉ của đội ngũ cán bộ, để thi đua có chất lượng và hiệu quả cao, cần phải có kế hoạch khoa học, với nhiều biện pháp tổ chức thực hiện chu đáo, chặt chẽ. Đồng thời, phải có quyết tâm cao, tránh đánh trống bỏ dùi, đầu voi đuôi chuột, đúng như Hồ Chí Minh đã tổng kết: Để bảo đảm phong trào thi đua thắng lợi vẻ vang, cần có hai điều: Một là cán bộ và công nhân phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, ý thức trách nhiệm và tinh thần làm chủ tập thể; hai là kế hoạch 10 phần thì biện pháp phải 20 phần và quyết tâm 30 phần.

Điều đó có nghĩa là, khi tổ chức phong trào thi đua cần phải xác định rõ mục đích, trên cơ sở đó để lựa chọn nội dung, xây dựng kế hoạch cho thiết thực để đạt được mục đích. Mục đích của các phong trào thi đua được Người chỉ rõ: “Thi đua ái quốc nhằm ba mục đích: Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Tức là làm cho nhân dân no, ấm, biết chữ, làm cho Tổ quốc được độc lập, tự do”. Muốn đạt được mục đích ấy, trước hết cần xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cho chu đáo, cho sát với hiện thực khách quan. Tức là: “Phải có kế hoạch tỉ mỉ. Kế hoạch đó phải do từng đơn vị nhỏ, từng gia đình, từng cá nhân bàn bạc kỹ, hiểu biết thấu, vui vẻ làm” và “Nội dung của kế hoạch phải thiết thực, rõ ràng, đúng mực”. Hơn nữa, kế hoạch thi đua cần được bàn bạc dân chủ trong dân chúng. Người nói: “Kế hoạch từng gia đình, từng nhóm phải đem ra bàn bạc kỹ, phải dân chủ, nghĩa là làm cho mọi người đều hiểu, mọi người đều vui lòng nhận và quyết tâm làm cho kỳ được. Có như thế kết quả mới đầy đủ, tốt đẹp. Kế hoạch thi đua phải thiết thực, rõ ràng, đúng mực, giản đơn”. Nhờ có kế hoạch thi đua thiết thực và có kiểm điểm đánh giá, rút kinh nghiệm nên phong trào thi đua diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm mà chúng ta tiến hành đã đạt được những thắng lợi hết sức quan trọng.

Điều đó đã minh chứng và khẳng định rằng: Mục đích, kế hoạch tổ chức phong trào thi đua do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng là đúng đắn và hoàn toàn phù hợp với thực tiễn đất nước. Bên cạnh những thắng lợi đó Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém trong xác định mục đích và xây dựng kế hoạch thi đua cần được khắc phục: “Hướng dẫn thiếu thống nhất. Chương trình còn nhiều nơi chưa sát. Kế hoạch thiếu chu đáo, tỉ mỉ. Biết làm nhanh, nhưng chưa biết làm tốt. Thi đua nơi thì làm bèn bĩ, nơi thì làm quá sức, nơi thì chưa tự động”. Nếu khắc phục được những hạn chế, yếu kém này phong trào thi đua ái quốc sẽ được đẩy lên cao hơn, mạnh

hơn và đạt được những kết quả to lớn hơn, tốt đẹp hơn.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua là công việc của mọi người, mọi nhà, mọi tầng lớp nhân dân, mọi ngành, mọi cấp; không phân biệt tuổi tác, không phân biệt giới tính; không phân biệt dân tộc, tôn giáo, không phân biệt nghề nghiệp... đã là người mang quốc tịch Việt Nam đều cần phải thi đua yêu nước. Hơn nữa, thi đua không phải chỉ thực hiện trong một việc, một ngành, một giai đoạn hay một thời kỳ mà phải được tiến hành thường xuyên, liên tục; phải kiên trì, bền bỉ để không ngừng phấn đấu vươn lên, kết thúc thời kỳ này chuyển sang thời kỳ khác, kết thúc nhiệm vụ này phải chuyển sang nhiệm vụ mới. Hồ Chí Minh cũng khẳng định rằng: “Thi đua phải lâu dài và rộng khắp, không phải chỉ trong một thời gian nào (những ngày kỷ niệm là những đợt để lấy đà và để kiểm thảo, chứ không phải qua ngày ấy rồi lại nghỉ thi đua), không phải chỉ riêng ngành nào, nhóm người nào”. Nhờ hành động theo chủ trương “người người thi đua, ngành ngành thi đua”, “ngày ngày thi đua”, “thi đua toàn dân, thi đua toàn diện” của Chủ tịch Hồ Chí Minh mà các phong trào thi đua yêu nước được duy trì, được tổ chức rộng khắp và trở thành hoạt động thường xuyên, liên tục; không ngừng, không nghỉ trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc.

Chính các phong trào thi đua yêu nước do Chủ tịch Hồ Chí Minh khởi xướng, phát động đã lan tỏa không chỉ ở các địa phương trong cả nước, từ đồng bằng sông Hồng tới tận đồng bằng sông Cửu Long và đất mũi Cà Mau mà còn trở thành phong trào rộng khắp từ thành thị đến nông thôn, từ đồng bằng tới miền núi, từ biên giới đến hải đảo xa xôi. Nó không chỉ bó hẹp trong phạm vi đất nước, mà còn vượt ra ngoài biên giới để động viên người Việt Nam sống xa Tổ quốc hướng về quê hương, hướng về đất nước để hành động sao cho xứng đáng với dòng dõi con cháu Lạc Hồng. Phong trào thi đua ái quốc do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động cũng là động lực to lớn, là những điều kiện cần và đủ để đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ và cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc đi đến thắng lợi trọn vẹn. Đồng thời, nó cũng tạo ra điều kiện cho chúng ta tiếp tục thực hiện có hiệu quả sự nghiệp đổi mới đất nước và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân. Sự phát triển của các phong trào thi đua đã gắn liền với lịch sử của dân tộc, gắn liền với mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Bốn là, thi đua là để đào tạo, rèn luyện và xây dựng con người mới

Khởi xướng và phát động phong trào thi đua yêu nước Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn khẳng định quan điểm: Thi đua ái quốc là lợi ích cho mình, cùng lợi cho gia đình và lợi ích cho làng, nước, dân tộc. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn phát triển rộng rãi phong trào thi đua phải dựa vào tinh thần, sức lực của nhân dân. Bởi lẽ, phong trào thi đua bao giờ cũng thiết thực, gắn với công việc hàng ngày của mỗi người đem lại lợi ích cho cá nhân, cho dân tộc và cho đất nước. Công việc hàng ngày của mỗi con người là nền tảng của thi đua. Người đã chỉ rõ: “Tuởng làm rằng thi đua là một công việc khác với những công việc hàng ngày. Thật ra, công việc hàng ngày chính là nền tảng của thi đua”.

Đồng thời, phải thông qua phong trào thi đua để giáo dục rèn luyện con người. Chính những con người được rèn luyện, được trưởng thành trong các phong trào thi

đua yêu nước lại trở thành hạt nhân để thúc đẩy phong trào thi đua phát triển lên tầm cao mới. Trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ xác định mục đích, yêu cầu xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền rộng rãi cho nhân dân hiểu và tự nguyện tham gia mà Người còn thông qua phong trào thi đua để đào tạo, rèn luyện phẩm chất đạo đức cho con người. Người chỉ rõ: “Lao động sáng tạo ra xã hội. Thi đua thì cải tạo con người” và “Thi đua chứ không phải ganh đua”. Chính trong phong trào thi đua đã tạo ra tình đoàn kết, gắn bó giữa con người với con người, giữa tất cả các tầng lớp nhân dân: “Thi đua tăng cường đoàn kết, mà đoàn kết lại đẩy mạnh thi đua. Đoàn kết ấy là đoàn kết thật sự và đoàn kết chặt chẽ”. Trong quá trình thực hiện phong trào thi đua nên phải thân ái, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau để đạt được thành tích cao nhất. Tuy nhiên, để phong trào thi đua phát triển: “Chúng ta phải chống bệnh quan liêu, chống tham ô, lãng phí. Vì bệnh tham ô, quan liêu, lãng phí sẽ ngăn trở phong trào thi đua, làm cho nó chậm tiến, và nạn tham ô, lãng phí sẽ làm giảm bớt những kết quả của phong trào thi đua”. Mặt khác, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ rõ nhiệm vụ của những chiến sỹ thi đua là: “Phải cố gắng mãi, tiến bộ mãi. Phải khiêm tốn và gần gũi quần chúng, phải làm gương cho quần chúng... Tuyệt đối chớ tự kiêu tự mãn, chớ xa rời quần chúng” và “Chiến sỹ thi đua là những con người mới, những người luôn cố gắng thực hành cần kiệm liêm chính, là những người tô tó của nhân dân, con hiếu của Tổ quốc”. Đây cũng chính là thông điệp mà Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn tới đông đảo cán bộ, chiến sỹ và nhân dân phải thông qua các phong trào thi đua yêu nước để đào tạo, rèn luyện con người.

Năm là, thi đua phải đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, gắn liền với tổng kết, rút kinh nghiệm và khen thưởng

Trong mỗi giai đoạn cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quan tâm chỉ đạo phong trào thi đua yêu nước cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng thời kỳ. Người cũng chủ trương đa dạng hóa các hình thức thi đua khen thưởng như: Tuyên dương anh hùng, chiến sỹ thi đua Người còn đề xuất hình thức tuyên dương gương người tốt, việc tốt để những việc tưởng như bình thường nhưng ích nước, lợi dân được trân trọng và nhân rộng trong xã hội. Theo Người trong hoạt động tuyên truyền cách mạng không gì có giá trị bằng những tấm gương nảy sinh từ chính cuộc sống bình dị của xã hội con người, vì “Các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”. Tuy nhiên, phát động bất kỳ phong trào thi đua nào, sử dụng bất kỳ hình thức khen thưởng nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều yêu cầu phải đảm bảo: “Thi đua phải có sự lãnh đạo đúng. Trước khi thi đua phải chuẩn bị đầy đủ (giải thích cổ động, xem xét kế hoạch mỗi nhóm, mỗi người) trong lúc thi đua phải thiết thực đôn đốc, giúp đỡ, sửa đổi”. Như vậy, thi đua mới đạt được hiệu quả cao và không mang tính hình thức, không lãng phí tiền của của nhân dân, không bị coi là “đầu voi, đuôi chuột”.

Bên cạnh việc “thi đua phải có sự lãnh đạo đúng”, cần phải có sự chỉ đạo thống nhất, có sự phối hợp chặt chẽ giữa tổ chức đảng với tổ chức chính quyền và đoàn thể quần chúng. Người chỉ ra những nơi phong trào thi đua yếu kém là do có khuyết điểm trong công tác tổ chức lãnh đạo phong trào. Người nhắc nhở: “Tổ chức và lãnh đạo còn

kém, không phát triển được hết sáng kiến và năng lực của quần chúng”. Người luôn yêu cầu cán bộ phải thật sự mẫu mực, luôn gương mẫu trong phong trào thi đua, thực sự là tấm gương sáng để cấp dưới và quần chúng noi theo. Đồng thời với việc kiểm tra, giám sát Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhắc nhở, sau mỗi phong trào thi đua chúng ta phải chú trọng tới công tác tổng kết từng việc, từng cán bộ, từng đợt, từng địa phương để thấy rõ đúng, sai và rút kinh nghiệm cho thời gian sắp tới. Người nói: “Sau mỗi việc cần phải rút kinh nghiệm. Kinh nghiệm chung cho tất cả cán bộ, địa phương. Kinh nghiệm riêng cho từng cán bộ, địa phương. Kinh nghiệm thất bại và kinh nghiệm thành công. Rồi tổng kết những kinh nghiệm ấy cho tất cả cán bộ, địa phương. Mỗi cán bộ, địa phương sẽ học những kinh nghiệm hay, tránh những kinh nghiệm dở, áp dụng những kinh nghiệm cũ vào những công việc mới” và “Sau mỗi đợt thi đua, phải thiết thực kiểm tra, tổng kết, phổ biến kinh nghiệm, khen thưởng những người kiểu mẫu, nâng đỡ những người kém cỏi”.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, việc tổng kết rút kinh nghiệm phải gắn liền với công tác khen thưởng. Khen thưởng là kết quả của phong trào thi đua. Nhận thức rõ vị trí, vai trò của công tác khen thưởng ngày 26/1/1946, với tư cách là Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã công bố một Quốc lệnh quy định 10 điểm thưởng và 10 điểm phạt để cho “quần dân biết rõ những tội nên tránh, những việc nên làm”. Bản Quốc lệnh đó rất ngắn gọn (khoảng 250 từ) nhưng được tuyên đạt rất rõ ràng dựa trên cơ sở quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh ghi ở đầu văn bản: “Trong một nước thưởng phạt phải nghiêm minh thì nhân dân mới yên ổn, kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công”. Dưới hình thức “Quốc lệnh” vì lúc bấy giờ Quốc hội mới được bầu ngày 6/1/1946 chưa ra mắt quốc dân (ngày 2/3/1946 mới họp phiên đầu tiên) nhưng có thể coi văn bản đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh mang một tính chất pháp lý đầu tiên về thi đua khen thưởng. Chủ tịch Hồ Chí Minh chú trọng đến tính kịp thời của khen thưởng. Khen thưởng đúng lúc cũng là một “đòn bẩy” thiết thực động viên phong trào thi đua. Người đã hứa hẹn tặng thưởng là làm, không bao giờ sai hẹn với tập thể và cá nhân nào. Trong suốt cuộc đời của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký nhiều quyết định khen thưởng, bản thân Người có huy hiệu để tặng hoặc viết thư khen, gửi quà tặng thưởng những đơn vị và cá nhân có thành tích. Với yêu cầu cấp thiết của thực tiễn, ngày 17/9/1947, trong lúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đang diễn ra ác liệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành Sắc lệnh số 83-SL thành lập Viện Huân chương trực thuộc Phủ Chủ tịch.

Thi đua yêu nước do đích thân Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động không phải là một áp lực chủ quan mà bắt nguồn từ sự ra đời của chế độ mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh nói, trong chế độ cũ, nhân dân lao động bị áp bức bóc lột, nai lưng làm việc cho chủ để mình và gia đình mình không bị chết đói, cho nên: “Chỉ dưới chế độ dân chủ nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa, dưới chế độ mà nhân dân lao động làm chủ nước nhà thì mới có phong trào thi đua”. Đúng vậy, chỉ có dưới chế độ dân chủ nhân dân, chế độ xã hội chủ nghĩa mới có phong trào thi đua của những người lao động, những người tự mình đứng lên làm chủ vận mệnh của mình, ở đó không còn đối kháng về lợi ích giữa cá

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

nhân với tập thể và xã hội, nên mọi người đều muốn đem hết lòng nhiệt tình và khả năng của mình ra để xây dựng đất nước. Xây dựng đất nước chính là làm cho cuộc sống của mình ngày càng trở nên tốt đẹp hơn, thông qua phong trào thi đua để học tập, để rèn luyện, để đoàn kết và giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ. Cũng chính vì thế mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt tên cho phong trào thi đua của nhân dân ta là phong trào thi đua yêu nước và Người cũng luôn luôn khẳng định rằng: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”.

Có thể nói, không chỉ có Lời kêu gọi Thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh ra đời năm 1948 mà trong nhiều bài nói, bài viết của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ những yêu cầu cơ bản trong thi đua yêu nước như: Bản chất thi đua, nội dung thi đua, tính chất thi đua, phương thức thi đua, lực lượng thi đua, động lực thi đua, ý nghĩa thi đua... Chính những yêu cầu này, đã mở ra trang sử mới và định hướng hành động cách mạng mới cho nhân dân. Nhìn lại sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của dân tộc Việt Nam, chúng ta hoàn toàn có quyền tự hào rằng: Những thành quả của cuộc cách mạng ấy, gắn liền với việc tổ chức, thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước. 70 năm đã qua nhưng Lời kêu gọi thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên giá trị và mang tính thời sự trong sự nghiệp đổi mới và phát triển của dân tộc Việt Nam. Bước vào thời kỳ mới, chúng ta cần phải:

Kế thừa, tiếp thu và phát huy những giá trị cốt lõi trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta cần tiếp tục phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước thiết thực vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Đồng thời, tổ chức phong trào thi đua nhằm phát động nhân dân đoàn kết một lòng, phát huy ý chí tự lực, tự cường, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; tạo khí thế thi đua sôi nổi trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo bền vững; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo quốc phòng - an ninh, hoàn thành thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong sự nghiệp đổi mới đất nước, Đảng và Nhà nước ta phải tiếp tục xác định thi đua yêu nước là động lực to lớn để thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Các tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị các cấp cần tổ chức, duy trì nhiều phong trào thi đua để mọi người phát huy tính chủ động, sáng tạo và tự giác, tích cực tham gia vào phong trào thi đua làm cho phong trào thi đua trở thành hành động cách mạng của đông đảo quần chúng nhân dân. Các cơ quan thông tin đại chúng cần tăng cường hơn nữa số lượng tin, bài để tuyên truyền biểu dương người tốt, việc tốt; biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được các cấp, các ngành và Nhà nước khen thưởng nhằm tác động tích cực, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

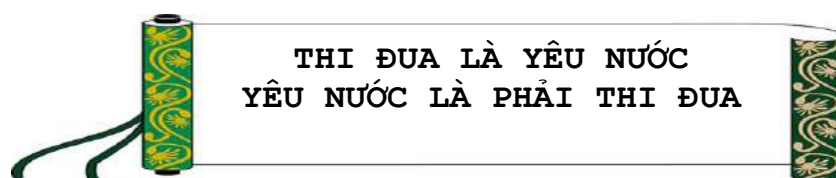
Sự nghiệp đổi mới đất nước đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội và đang hội nhập quốc tế sâu rộng để phát triển. Trong

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

hoàn cảnh mới, chúng ta vẫn cần phải tiếp tục đẩy mạnh và phát triển phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực với những nội dung mới, với chiều sâu rộng và những sắc thái mới. Những nội dung của thi đua cũng như những hình thức tổ chức phong trào thi đua cần được đổi mới cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng cấp, từng đơn vị, từng địa phương, cơ sở.

Việc khen thưởng cũng phải được đổi mới để đáp ứng yêu cầu tình hình nhiệm vụ mới. Cần nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh các quy định về khen thưởng cho phù hợp, sao cho công tác khen thưởng phản ánh đúng phong trào thi đua, bảo đảm công bằng, chính xác và kịp thời. Đó cũng là sự đổi mới cần thiết nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập còn tồn tại của công tác thi đua - khen thưởng thời gian đã qua./.

PGS.TS **Hoàng Quốc Bảo**
Học viện Báo chí và Tuyên truyền
(tuyengiao.vn - Ngày 01/6/2018)



**THI ĐUA YÊU NƯỚC GẮN VỚI ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ
LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

Thấm nhuần sâu sắc rằng cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, thi đua yêu nước chính là phát huy sức mạnh nội lực của toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc.

70 năm sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018), sức sống và giá trị hiện thực của phong trào thi đua yêu nước sâu rộng, thiết thực gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị trong từng giai đoạn lịch sử của đất nước vẫn hiển hiện sinh động trong thực tiễn, đặc biệt là sự gắn kết giữa nội dung các phong trào thi đua yêu nước với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

1. Thi đua ái quốc một cách thiết thực, thường xuyên, toàn diện

Tháng 9/1945, trong hoàn cảnh kinh tế, tài chính của chính quyền non trẻ gặp muôn vàn khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động các phong trào “Tuần lễ vàng”, “Hũ gạo cứu đói”, “Sẻ cơm nhường áo”... Ngày 26/1/1946, Người ra Quốc lệnh ban hành 10 điều thưởng và 10 điều phạt - văn bản pháp lý đầu tiên về chính sách khen thưởng của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Trong năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 58-SL đặt ba loại Huân chương: Sao vàng, Hồ Chí Minh và Độc lập (ngày 6/6) và ký ban hành Sắc lệnh số 83-SL thành lập Viện Huân chương trực thuộc Phủ Chủ tịch (ngày 17/9). Sau chiến thắng Việt Bắc thu đông năm 1947, theo ý kiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 27/3/1948, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị phát động phong trào thi đua ái quốc, trong đó nêu rõ: “Mục đích thi đua ái

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

quốc là làm sao cho kháng chiến mau thắng lợi, kiến quốc mau thành công”. Sang năm 1948, Người đã ký Sắc lệnh số 195-SL thành lập Ban Vận động thi đua ái quốc Trung ương và các cấp (ngày 1/6) và ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (ngày 11/6).

Trong Lời kêu gọi thi đua ái quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng mục đích của thi đua là để: “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”. Theo Người, muốn đạt mục đích trước mắt, muốn đồng thời diệt được cả 3 thứ giặc đó để mỗi người dân đủ ăn, đủ mặc, biết đọc, biết viết, có đầy đủ lương thực và khí giới đánh thắng giặc ngoại xâm, tiền tới đạt được mục đích lâu dài thì cách làm là “dựa vào: Lực lượng của dân, tinh thần của dân, để gây: Hạnh phúc cho dân” và thế là chúng ta sẽ thực hiện: “Dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc”. Ngắn gọn, súc tích và bao quát, Lời kêu gọi thi đua ái quốc thể hiện sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói, “dưới chế độ tư bản, thực dân và phong kiến quyết không thể có phong trào thi đua yêu nước... Chỉ có dưới chế độ dân chủ nhân dân và xã hội chủ nghĩa, dưới chế độ và nhân dân lao động làm chủ nước nhà, thì mới có phong trào thi đua”. Nên là, mỗi người, dù là ai, công nhân, nông dân hay trí thức, chiến sỹ ở tiền tuyến hay đồng bào ở hậu phương, nếu có lòng yêu nước, sẽ đều nhận thức được rằng: “Thi đua ái quốc là ích lợi cho mình, ích lợi cho gia đình mình và lợi ích cho làng cho nước, cho dân tộc”. Do đó, thi đua yêu nước phải vừa cụ thể, thiết thực, vừa toàn diện, lâu dài để gây hạnh phúc cho dân. Đó là mục đích lớn nhất, cao cả nhất của thi đua yêu nước và Người mong các cụ phụ lão, các cháu nhi đồng, đồng bào phú hào, công nông, trí thức, nhân viên Chính phủ, bộ đội và dân quân “ai cũng thi đua” để phong trào ngày càng phát triển sôi nổi, góp phần dẹp tan mọi nỗi khó khăn và mọi âm mưu của địch để đi đến thắng lợi cuối cùng.

Để phong trào thi đua ái quốc duy trì thường xuyên, liên tục, rộng khắp và bài bản, theo Hồ Chí Minh “phải có phương hướng đúng và vững”; “phải có kế hoạch tỉ mỉ”, “phải có sự lãnh đạo đúng. Trước lúc thi đua phải chuẩn bị đầy đủ (giải thích, cổ động, xét kỹ kế hoạch mỗi nhóm, mỗi người). Trong lúc thi đua, phải thực hiện đôn đốc, giúp đỡ, sửa đổi. Sau đợt thi đua, phải thiết thực kiểm tra tổng kết, phổ biến kinh nghiệm, khen thưởng những người kiêu mẫu, nâng đỡ những người kém cỏi”, “phải lâu dài và rộng khắp, không phải chỉ trong một thời gian nào”... Tùy theo tình hình thực tế của đất nước, tùy từng giai đoạn lịch sử cụ thể mà đề ra yêu cầu, mục đích khác nhau, song nội dung thi đua yêu nước phải luôn gắn liền với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự, với rèn luyện đạo đức cách mạng, v.v.. Người cũng nhấn mạnh: “Để bảo đảm phong trào thi đua thắng lợi vẻ vang, cần có hai điều: Một là cán bộ và công nhân phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, ý thức trách nhiệm và tinh thần làm chủ tập thể; hai là kế hoạch 10 phần thì biện pháp phải 20 phần và quyết tâm 30 phần” và “Thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để làm cho mọi người tiến bộ. Thi đua giúp cho đoàn kết chặt chẽ thêm. Và đoàn kết, chặt chẽ để thi đua mãi. Vì vậy, thật thà tự phê bình và thân ái phê bình là một lực lượng để đẩy mạnh thi đua”. Thi đua yêu nước là hoạt động sáng tạo, tích cực trong lao động, trong công việc hàng ngày của mỗi người, do đó đã trở thành hoạt động tư tưởng và tinh thần, là biểu hiện

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

của lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh cách mạng, sự hy sinh phấn đấu vì độc lập, tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Thi đua yêu nước cũng gắn liền với tự phê bình và phê bình, vì tự phê bình và phê bình sẽ giúp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế trong quá trình tổ chức và thực hiện các phong trào thi đua yêu nước. Qua đó, không chỉ góp phần động viên mọi người, mọi nhà, mọi ngành, mọi địa phương tập trung tinh thần và lực lượng thi đua, đoàn kết nội bộ, phấn đấu hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, mà còn cổ vũ mọi người nỗ lực tu dưỡng đạo đức cách mạng: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng từng nói, thi đua là một cách rất tốt, rất thiết thực để mỗi người khi tham gia phong trào thi đua nâng cao tinh thần yêu nước và yêu chủ nghĩa xã hội, ý thức làm chủ tập thể, cần kiệm xây dựng đất nước; đồng thời, khắc phục mọi khó khăn, gian khổ để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Từ sự nỗ lực phấn đấu trong từng công việc hàng ngày, mỗi người tự chiến thắng những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân trong mình như quan liêu, tham ô, lãng phí, xa hoa... Do đó, thi đua không chỉ giúp “chiến thắng mọi tính xấu trong mình ta” mà còn sẽ giúp cho đoàn kết chặt chẽ thêm và đoàn kết chặt chẽ thêm để thi đua mãi. Càng khó khăn, thử thách, càng cần tổ chức nhiều phong trào thi đua, với các hình thức phong phú, để thông qua đó mỗi người tự nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện đạo đức cách mạng. Nói về bản chất của thi đua, Hồ Chí Minh nhấn mạnh, “thi đua không phải là ganh đua” mà đó là nơi để mỗi người đều có thể tìm tòi, phát triển tài năng, sáng kiến của mình, học hỏi điều hay, giúp nhau sửa chữa khuyết điểm và cùng tiến bộ. Thi đua, theo quan điểm của Hồ Chí Minh phải phong phú, đa dạng, toàn diện và thường xuyên nhằm qua phong trào gom góp sáng kiến, rút ra kinh nghiệm, tổng kết kinh nghiệm, trao đổi và phổ biến kinh nghiệm; để không chỉ khơi dậy tiềm năng sáng tạo của con người mà quan trọng hơn là cải tạo bản thân con người. Do đó, khẩu hiệu thi đua yêu nước là: “Tất cả để chiến thắng. Chiến thắng thực dân. Chiến thắng giặc đói. Chiến thắng giặc đói. Chiến thắng mọi tính xấu trong mình ta” và “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”.

Khẳng định thi đua là yêu nước và yêu nước thì phải thi đua, Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn thông qua phong trào thi đua yêu nước, bồi đắp và phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, cần cù trong lao động sản xuất, tiết kiệm, kiên cường bất khuất, sáng tạo trong đấu tranh chống thiên tai, địch họa, thủy chung, nhân ái, khoan dung trong mỗi người dân đất Việt. Thi đua là hoạt động tích cực và sáng tạo, là sự phấn đấu không ngừng của các cá nhân, tập thể, do đó: Mỗi người “yêu nước thì phải thi đua. Tư tưởng yêu nước phải tỏ ra trong công việc thực tế, trong thi đua ái quốc”; “phải sửa đổi ít nhiều trong công việc thi đua, làm cho phong trào thi đua sâu hơn và thiết thực hơn nữa” và “mọi người và mọi cơ quan cứ theo đà ấy, cố gắng thi đua, tẩy bỏ những khuyết điểm còn sót lại, phát triển những ưu điểm đã sẵn có”, để “chẳng những bồi dưỡng tinh thần đoàn kết và tinh thần yêu nước của dân tộc ta, mà lại làm cho nhân dân ta đoàn kết với nhân dân lao động thế giới. Thi đua là góp sức giữ gìn hòa bình và dân chủ thế giới”, thiết thực đưa cuộc kháng chiến tiến tới thắng lợi cuối cùng.

Cũng theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua phải được tạo dựng từ phong trào của quần chúng và được quần chúng tích cực hưởng ứng, tham gia; tổ chức phong trào thi đua yêu nước phải thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; thi đua phải gắn liền với việc lựa chọn, xây dựng gương điển hình và khen thưởng, vì khen thưởng là kết quả của phong trào thi đua. Thi đua tốt thì có nhiều thành tích để khen thưởng và việc lựa chọn, bình bầu thi đua đúng, công khai, chặt chẽ sẽ giúp cho việc khen thưởng được chính xác, động viên được mọi người cùng nỗ lực thi đua. Các cấp ủy từ Trung ương đến địa phương cơ sở có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo tập trung thống nhất, chặt chẽ, toàn diện công tác tổ chức các phong trào thi đua yêu nước gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng thời, thống nhất quản lý Nhà nước về thi đua, khen thưởng trong cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, để thi đua yêu nước thực sự là ngày hội của quần chúng và các phong trào quần chúng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ khởi xướng phong trào thi đua yêu nước, Người còn thường xuyên quan tâm, theo dõi sự phát triển của phong trào và chú trọng công tác tổng kết, rút kinh nghiệm, khen thưởng, biểu dương người tốt, việc tốt. Thi đua yêu nước theo tư tưởng của Người vừa thiết thực, dễ hiểu, dễ đi sâu vào cuộc sống, lại vừa sâu sắc, toàn diện và hệ thống nên có sức quy tụ và hấp dẫn lớn. Nâng thi đua lên một tầm cao mới, gắn thi đua với yêu nước, với đoàn kết và cải tạo con người, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thổi vào phong trào thi đua một sức mạnh mới; lấy thi đua làm động lực để phát huy lòng yêu nước, đồng thời, lấy yêu nước để thúc đẩy phong trào thi đua, nâng cao hiệu quả của thi đua. Qua đó, động viên, khích lệ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức đoàn kết, phấn đấu, không quản hy sinh gian khổ, đem hết tài năng trí tuệ và sức lực phục vụ sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc.

2. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với học tập và làm theo lời Bác

Phát huy kết quả phong trào thi đua yêu nước trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp như: “Diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”, “Bình dân học vụ”, “Hũ gạo kháng chiến”, “Chiến sỹ ở trước mặt trận thi đua giết giặc lập công, đồng bào ở hậu phương thi đua tăng gia sản xuất”, “Ruộng rẫy là chiến trường, cuốc cày là vũ khí, nhà nông là chiến sỹ, hậu phương thi đua với tiền phương”... khi miền Bắc được giải phóng, bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, khi cách mạng Việt Nam tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, phong trào thi đua yêu nước đã bước sang một giai đoạn mới với những nội dung mới.

Phong trào thi đua yêu nước phát triển nhanh rộng, với khẩu hiệu: “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”...; với các điển hình “Sóng Duyên Hải”, “Gió Đại Phong”, “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Phụ nữ ba đảm đang”... Từ trong mưa bom, bão đạn, phong trào thi đua: “5 dút điểm” trong y tế; “Hai tốt” trong giáo dục, “5 xung phong” trong thanh niên, phong trào “Tiếng hát át tiếng bom” của văn nghệ, “Xứng danh anh bộ đội Cụ Hồ” trong lực lượng vũ trang nhân dân, “Ba xây ba công”, “Ba đảm đang”, “Ba sẵn sàng”, “Ba nhất”, “Ba quyết tâm”, “Tay cày tay súng”, “Tay búa tay súng”...

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

của quân dân miền Bắc, các phong trào thi đua “Bám đất giữ làng”, “Một tấc không đi, một ly không dờn”, “Giết giặc lập công”, “Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”, “Quyết thắng giặc Mỹ”, “Tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt”, “Bám thắt lưng địch mà đánh”, “Căng địch ra mà đánh, vây chúng lại mà diệt”... cũng phát triển rộng khắp miền Nam.

Cùng với những thành tựu của miền Bắc xã hội chủ nghĩa, những chiến công của những dũng sỹ diệt Mỹ, anh hùng quân giải phóng của miền Nam “Thành đồng Tổ quốc”... đã làm sáng ngời chủ nghĩa anh hùng cách mạng, làm cho phong trào thi đua yêu nước của nhân dân Việt Nam phát triển sâu rộng trên cả nước. Khát vọng thống nhất non sông hòa quyện, thống nhất với ý chí quyết chiến, quyết thắng với quân thù, làm cho các phong trào thi đua của quân dân hai miền Nam - Bắc nở rộ biết bao tấm gương anh hùng, chiến sỹ thi đua. Cùng với thắng lợi trên chiến trường, sức mạnh của phong trào thi đua yêu nước rộng khắp trong những năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã góp phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc: Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội.

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất, cả nước cùng đi lên chủ nghĩa xã hội, các phong trào thi đua yêu nước vẫn tiếp tục duy trì với tinh thần mới. Các phong trào thi đua: “Tất cả vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân”; “Tất cả vì công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa”, “Tất cả vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”, “Chuyển dịch cơ cấu kinh tế”, “Xóa đói, giảm nghèo”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Vì an ninh của Tổ quốc”, “Thi đua quyết thắng”, v.v.. phát triển rộng khắp, tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy ở từng lĩnh vực khác nhau, có các phong trào thi đua yêu nước với những tiêu chí, nội dung và khẩu hiệu hành động khác nhau, được bổ sung, điều chỉnh phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ từng giai đoạn lịch sử, song mục tiêu chung nhất của phong trào thi đua yêu nước vẫn là phát huy sức mạnh vật chất và tinh thần của mỗi người dân vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tiếp tục phát huy sức mạnh của phong trào thi đua yêu nước trong thời kỳ mới, vận dụng và thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước - một trong những nhân tố quan trọng, quyết định việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị, ngày 21/5/2004, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa IX đã ra Chỉ thị số 39-CT/TW “Về việc tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến”. Sau đó, ngày 4/3/2008, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 258/QĐ-TTg “Về việc lấy ngày 11/6 hàng năm là ngày Thi đua yêu nước”. Tùy vào tình hình và nhiệm vụ của mỗi giai đoạn, các phong trào thi đua yêu nước sôi nổi, nối tiếp nhau của các ngành, các giới từ Trung ương đến địa phương đã ngày một lan nhanh, tỏa rộng trong thực tiễn. Hơn bao giờ hết, từ việc hiểu rõ rằng “thi đua thì cải tạo con người”, việc phát động, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước toàn diện, thiết thực, hiệu quả, đảm bảo được tính hợp lý giữa thi đua và khen thưởng, gắn liền với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị Khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” đã thiết thực góp phần phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phòng chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong mỗi tổ chức và cá nhân, để “trong khi xây cái mới, chúng ta phát triển những đức tính tốt đẹp của tổ tiên ta và học tập gương tốt của nhân dân các nước anh em” như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói.

Đẩy mạnh thi đua yêu nước, đặc biệt là bám sát nội dung định hướng, chỉ đạo của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng và chủ đề thi đua giai đoạn 2016 - 2020 “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, trong những năm qua, ở các ngành, các cấp từ Trung ương đến địa phương, các phong trào thi đua yêu nước đã nở rộ. Các phong trào: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” trong công nhân; “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới”, “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng - an ninh” trong nông dân; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” trong phụ nữ; “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc”, “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”; “Sinh viên tình nguyện” trong đoàn viên, thanh niên; “Thi đua quyết thắng” trong quân đội; “Vì an ninh Tổ quốc”, “Cựu chiến binh gương mẫu” trong cựu chiến binh; “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu” trong cán bộ, công chức; “Thi đua dạy tốt, học tốt” trong ngành giáo dục và các phong trào thi đua: “Dân vận khéo; “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng, chống các tệ nạn xã hội”; “Xóa đói giảm nghèo”; “Lá lành đùm lá rách”; “Xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa”, “Đền ơn đáp nghĩa”, “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Vì Hoàng Sa, Trường Sa thân yêu”... đã và đang lan rộng trong thực tiễn, tạo sự chuyển biến sâu sắc, đem lại hiệu quả thiết thực cho phong trào thi đua yêu nước, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng giới, huy động mọi nguồn lực xã hội góp sức thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước. Các phong trào thi đua yêu nước hiện nay đang tiếp tục tạo ra động lực tinh thần quý báu, nhân nguồn sức mạnh tổng hợp của cả dân tộc và là yếu tố quan trọng để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng của Việt Nam

Để tiếp tục phát huy sức mạnh của phong trào thi đua yêu nước trong thời kỳ mới, các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành chức năng từ Trung ương đến địa phương cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Thi đua là yêu nước. Yêu nước thì phải thi đua”, “Thi đua ái quốc, hiện tại và tương lai vẻ vang của nước ta” và “Tuởng làm rằng thi đua là một công việc khác với những công việc làm hàng ngày.

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

Thật ra, công việc hàng ngày chính là nền tảng thi đua”, v.v.. tiếp tục chú trọng công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng và tính tất yếu của phong trào thi đua yêu nước đối với sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Qua đó, nâng cao nhận thức, tạo sự chuyển biến trong hành động của mỗi tổ chức và cá nhân khi tham gia các phong trào thi đua yêu nước, nhất là đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị.

Hai là, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua yêu nước; trong đó, chú trọng gắn thi đua với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị với Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị Khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 Khóa XII về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”. Phát huy vai trò xung kích của các đợt thi đua đột kích, ngắn hạn, thiết thực trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, bảo đảm tính phong phú, đa dạng, phù hợp, hiệu quả và có chiều sâu của các phong trào, nhất là các phong trào thi đua nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, địa phương, ban, ngành...

Ba là, kịp thời lựa chọn, phát hiện, bồi dưỡng các mô hình điển, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, thiết thực trong các phong trào thi đua ở địa bàn cơ sở; các gương người tốt, việc tốt, gương điển hình tiên tiến, nhân tố mới trong các phong trào thi đua yêu nước để tuyên truyền động viên, cổ vũ và nhân rộng, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng. Trong tổ chức, thực hiện, cần lồng ghép, gắn các phong trào thi đua yêu nước với rèn luyện đạo đức cách mạng, phát huy sáng kiến, thực hành tiết kiệm, chống quan liêu, tham ô, tham nhũng, lãng phí; chống chủ nghĩa hình thức, chạy theo số lượng, bỏ qua chất lượng; gắn khen thưởng nghiêm minh với xử phạt kịp thời, đúng người, đúng việc.

Bốn là, liên kết, tạo sự phối hợp tốt giữa các cơ quan chức năng, ban, ngành từ Trung ương đến địa phương trong công tác thi đua - khen thưởng; tăng cường kiểm tra, giám sát về thi đua - khen thưởng, đảm bảo tính chính xác, kịp thời, công bằng trong thi đua - khen thưởng; đồng thời, cần đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách và có cơ chế đầu tư thỏa đáng cho công tác này, đảm bảo thi đua - khen thưởng đạt chất lượng, hiệu quả, thiết thực./.

TS. Văn Thị Thanh Mai
Ban Tuyên giáo Trung ương
(tuyengiao.vn - Ngày 4/6/2018)

LỜI KÊU GỌI THI ĐUA ÁI QUỐC - SÁNG MÃI TINH THẦN YÊU NƯỚC CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM

Ngày 11/6/1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”.

Ngay sau đó, “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” đã lan tỏa, thấm sâu vào các tầng lớp nhân dân, biến thành sức mạnh đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi vẻ vang. 70 năm đã trôi qua, “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Bác vẫn là lời hiệu triệu toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi hy sinh gian khổ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng.

Ra đời vào thời điểm ác liệt “ngàn cân treo sợi tóc”

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, thực dân Pháp đã tâm dùng vũ lực hòng đặt lại ách thống trị trên đất nước ta một lần nữa. Trước vận mệnh đất nước đang ở tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” vì thù trong, giặc ngoài, nạn đói, nạn dốt hoành hành khắp nơi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận thức rõ việc động viên sức mạnh của toàn thể dân tộc Việt Nam là điều rất cần thiết để thực hiện nhiệm vụ cấp bách của cách mạng: Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, chống thực dân Pháp xâm lược, bài trừ nội phản, cải thiện đời sống nhân dân. Sau chiến thắng Việt Bắc (Thu Đông 1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh mới đề ra sáng kiến tổ chức, lãnh đạo phong trào thi đua ái quốc để giành thắng lợi to lớn hơn. Chấp thuận đề nghị của Người, ngày 27/3/1948, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Chỉ thị phát động phong trào thi đua ái quốc. Chỉ thị xác định: “... Mục đích thi đua ái quốc là làm sao cho kháng chiến mau thắng lợi, kiến thiết chóng thành công”. Sau khi Ban Chấp hành Trung ương ra Chỉ thị, nhân kỷ niệm 1.000 ngày kháng chiến (Ngày Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 23/9/1945), ngày 11/6/1948 Chủ tịch Hồ Chí Minh ra “Lời kêu gọi thi đua ái quốc”.

Nội dung “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” được Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện bằng một cách viết rất giản dị, dễ hiểu. Trong đó Người chỉ ra rằng: Mục đích của thi đua ái quốc là để thực hiện tốt nhiệm vụ chủ yếu của mỗi thời kỳ cách mạng trong tình hình và điều kiện lịch sử cụ thể. Nội dung thi đua yêu nước: Phải toàn diện, phải xuất phát và phục vụ nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn cách mạng, phải thiết thực, ở tất cả các lĩnh vực hoạt động của đất nước, gắn với nhiệm vụ cụ thể của từng ngành, từng cấp, hướng vào cải tạo và xây dựng con người mới, hướng vào giải quyết những vấn đề cơ bản thiết thực của nhân dân; thi đua phải gắn với công việc hằng ngày của mỗi người. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi “Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sỹ tranh đấu trên mặt trận: Quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa. Cách tổ chức phong trào thi đua yêu nước là: “Phải dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân, để gây: Hạnh phúc cho dân”; các phong trào thi đua yêu nước cần phải đa dạng, khơi dậy lòng yêu nước, tinh thần tự giác, sáng tạo và sức lực của các tầng lớp nhân dân trong từng giai đoạn cách mạng. Có thể khẳng định: “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” của Bác là những quan điểm, chỉ đạo, định hướng phong trào thi đua yêu nước trong nhiều thập kỷ qua; là cơ sở để Đảng, Nhà nước bổ sung, hoàn thiện đường lối, chủ trương về thi đua yêu nước, tinh thần đại đoàn kết dân tộc, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong từng giai đoạn cách mạng.

Được vận dụng sáng tạo trong các cuộc kháng chiến và công cuộc đổi mới đất nước

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

70 năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc, Đảng, nhân dân ta luôn quán triệt và không ngừng vận dụng sáng tạo tư tưởng thi đua yêu nước của Người để triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ thị, nghị quyết của Đảng trong những điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của đất nước.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược: Quán triệt, vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và Chính phủ đã tổ chức phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước mang lại hiệu quả thiết thực như: Phong trào: “Tuần lễ vàng”, “Bình dân học vụ”, vận động “Đời sống mới”, Quỹ Độc lập, Quỹ đảm phụ Quốc phòng... đến phong trào thi đua xây dựng đời sống mới, phong trào thi đua trong sản xuất nông nghiệp như: “Thi đua tiết kiệm, tránh xa xỉ, phí phạm, để dành lương thực cho bộ đội hoặc cho những lúc túng thiếu” (1/3/1950), thi đua với tinh thần “ruộng đất là chiến trường, cuốc cày là vũ khí, nhà nông là chiến sỹ, hậu phương thi đua với tiền phương” (2/1951), “thi đua đóng thuế nông nghiệp” (3/1953)... Các phong trào thi đua yêu nước thời kỳ này đã thu hút được sự tham gia hưởng ứng của mọi người, mọi nhà, mọi ngành, mọi lứa tuổi, góp phần không nhỏ vào thắng lợi chung của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam (1954 - 1975): Quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh; thực hiện Nghị quyết ngày 26/1/1961 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước”, và nhất là từ khi miền Bắc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, hàng loạt cuộc phát động hưởng ứng thi đua của các ngành, các giới đã được tổ chức, điển hình là các phong trào: “Sóng Duyên hải”, “Gió Đại Phong”, “Cờ Ba nhất”, “Trống Bắc Lý”, “Thanh niên ba sẵn sàng”, “Phụ nữ ba đảm đang”, “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”,... Các phong trào thi đua đã tạo nên động lực to lớn, góp phần làm nên đại thắng mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Sau khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước: Đảng ta tiếp tục vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước, hướng vào các nhiệm vụ của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Tiêu biểu là các phong trào: “Tất cả vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân”; “Tất cả vì công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa”.

Bước vào thời kỳ đổi mới đất nước (1986), đặc biệt là từ sau Đại hội toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, được soi sáng bởi tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng đã đề ra khẩu hiệu thi đua: “Tất cả vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Nhiều phong trào được phát động và thực hiện có hiệu quả như: “Xóa đói, giảm nghèo”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Tuổi trẻ sáng tạo”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Thi đua quyết thắng”, “Vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “5 xung kích, 4 đồng hành”, “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”, “Thi đua dạy tốt, học tốt”, “5

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

không, 3 sạch”, “Vì Trường Sa thân yêu”, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, phong trào “Cụ chiến binh gương mẫu”,... Và gần đây là cả nước đang tập trung triển khai và thực hiện có hiệu quả ba phong trào lớn: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Có thể khẳng định: Với tinh thần thi đua ái quốc, các phong trào thi đua yêu nước trong nhiều thập kỷ qua đã bám sát yêu cầu thực tiễn đất nước, gắn bó mật thiết với quyền lợi và cuộc sống của người dân, do đó đã huy động được sức mạnh đại đoàn kết của các tầng lớp nhân dân trong cả nước, tạo không khí thi đua sôi nổi, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển của đất nước trên mọi lĩnh vực.

Cần có các biện pháp cụ thể để “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” là động lực sáng mãi tinh thần yêu nước Việt Nam

Hiện nay, sự nghiệp đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước đang chuyển sang giai đoạn mới, cao hơn, ngày càng đi vào chiều sâu, đầy triển vọng nhưng cũng có không ít khó khăn, phức tạp hơn so với trước. Trong khi đó, các thế lực trong và ngoài nước đang tìm mọi cách để chống phá cách mạng Việt Nam, âm mưu xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta... Để phát huy tốt hơn nữa phong trào thi đua yêu nước trên khắp cả nước, đưa “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” trở thành động lực sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam, cần có các giải pháp cụ thể, trong đó tập trung thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong chỉ đạo tổ chức phong trào thi đua, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng. Mỗi chi bộ, đảng viên cần phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu và là hạt nhân trong các phong trào thi đua ở cơ sở, gắn với việc “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, làm cho phong trào thi đua trở thành phong trào hành động cách mạng sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân.

Hai là, thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, đổi mới công tác khen thưởng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra, bảo đảm thi đua được tạo dựng từ phong trào của quần chúng và được quần chúng tích cực hưởng ứng, tham gia. Tổ chức phong trào thi đua yêu nước phải thiết thực, hiệu quả, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, tránh hình thức, phô trương. Nội dung, phương thức tổ chức phong trào thi đua phải gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của từng địa phương, từng đơn vị cơ sở.

Ba là, tuyên truyền sâu rộng trong hệ thống chính trị và toàn xã hội giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và ý nghĩa to lớn của phong trào thi đua yêu nước đối với sự nghiệp cách mạng của nước ta; về yêu cầu đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

Các cơ quan báo chí, truyền thông tiếp tục duy trì các chuyên mục, chuyên trang, tăng cường thời lượng tuyên truyền về gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua; tổ chức thi viết về điển hình, gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới, sáng tác ca khúc về thi đua, tạo ra không khí sôi nổi ở nhiều địa phương.

Bốn là, kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc, gương điển hình tiên tiến ở các ngành, các cấp, các lĩnh vực; cổ vũ tinh thần yêu nước, đại đoàn kết toàn dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa./.

Trần Như Mai
(csnd.vn - Ngày 7/6/2018)



LỜI KÊU GỌI THI ĐUA ÁI QUỐC CỦA BÁC HỒ: LỜI HIỆU TRIỆU TRÁI TIM

70 năm qua, lời kêu gọi về lòng yêu nước, tinh thần thi đua ái quốc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị và trở thành lời hiệu triệu, thôi thúc hàng triệu trái tim người dân Việt Nam không quản ngại khó khăn, gian khổ, đứng lên bảo vệ nền độc lập của dân tộc, kiến thiết đất nước, mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân.

Cách đây 70 năm, ngày 11/6/1948, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bước vào giai đoạn quyết liệt, tình hình đất nước ở vào thế “ngàn cân treo sợi tóc”, tại bản Là Nọn, xã Phú Đình, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc nhằm huy động sức người, sức của cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc.

Ngay sau đó, Lời kêu gọi thi đua ái quốc đã có tác dụng tạo ra động lực động viên toàn thể nhân sỹ, trí thức, công nông binh và cả dân tộc phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi hy sinh, gian khổ, lập nên những chiến công hiển hách và những thành tích to lớn trong các cuộc kháng chiến kiến quốc.

Lời kêu gọi thể hiện những quan điểm cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách thức tổ chức và động viên lực lượng quần chúng tham gia phong trào cách mạng. Đó là quan điểm về vai trò quyết định của quần chúng nhân dân trong sự nghiệp cách mạng, về đoàn kết toàn dân, về thực hiện những nhiệm vụ cụ thể trước mắt và nhiệm vụ chiến lược lâu dài...

Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ mục đích của thi đua ái quốc là “Diệt giặc đói/ Diệt giặc dốt/ Diệt giặc ngoại xâm”, để “Toàn dân đủ ăn, đủ mặc/ Toàn dân biết đọc, biết viết/ Toàn bộ đội đầy đủ lương thực, khí giới để diệt ngoại xâm/ Toàn quốc sẽ thống nhất độc lập hoàn toàn”.

Như vậy, mục đích thi đua ái quốc là để thực hiện tốt nhiệm vụ chủ yếu của mỗi

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

thời kỳ cách mạng trong tình hình và điều kiện lịch sử cụ thể.

Theo Người, thi đua yêu nước phải tiến hành một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực để hoàn thành mục tiêu chung. Người khẳng định: “Bổn phận của người dân Việt Nam, bất kỳ sỹ, nông, công, thương, binh; bất kỳ làm việc gì, đều cần phải thi đua nhau: Làm cho mau, làm cho tốt, làm cho nhiều”. Người kêu gọi “Mỗi người dân Việt Nam, bất kỳ già, trẻ, trai, gái; bất kỳ giàu, nghèo, lớn, nhỏ, đều cần phải trở nên một chiến sỹ tranh đấu trên mặt trận: Quân sự, kinh tế, chính trị, văn hóa”. Điều này xuất phát từ tính chất toàn diện của cuộc kháng chiến.

Ngày nay, công cuộc đổi mới đất nước cũng tiến hành trên tất cả các mặt, mà mục tiêu trước mắt là hoàn thành sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Vì vậy, việc thi đua yêu nước cũng phải tiến hành một cách toàn diện để tạo nên sức mạnh to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Để thực hiện được mục đích thi đua, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ “Cách làm là dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân, để gây hạnh phúc cho dân”, Thi đua yêu nước là nhiệm vụ cách mạng của mỗi người dân nên phong trào thi đua yêu nước phải mang tính chất toàn dân. Tính nhân dân của phong trào thi đua yêu nước được thể hiện ở việc tổ chức cho các tầng lớp nhân dân được quyền và có nghĩa vụ đóng góp vào công việc chung của đất nước, tùy theo sức lực của mình.

Lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh được vận dụng sáng tạo trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ngày nay để huy động sức mạnh của các tầng lớp nhân dân trong nước, của kiều bào, kể cả người nước ngoài, theo mục tiêu chung đã được xác định.

70 năm qua, kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc, Đảng, nhân dân ta luôn quán triệt và không ngừng vận dụng sáng tạo tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh để triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua và công tác khen thưởng, góp phần to lớn vào công cuộc giải phóng dân tộc, bảo tồn, phục hưng và phát triển đất nước, củng cố quốc phòng an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ngày càng vững mạnh.

Trong các cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát động nhiều phong trào thi đua yêu nước mang lại nhiều thắng lợi và hiệu quả thiết thực. Trên tiền tuyến, các chiến sỹ thi đua giết giặc lập công, ở hậu phương, nhân dân thi đua tăng gia sản xuất giỏi, chống giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm.

Các phong trào “Ba xung phong”, “Ba sẵn sàng”, “Ba đảm đang”, “Sẵn sàng đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì mà Tổ quốc cần đến”, “Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, “Tất cả để bảo vệ biên cương của Tổ quốc”... đã thực sự trở thành động lực và hành động cách mạng trong các cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, chống Mỹ cứu nước và bảo vệ chủ quyền đất nước đến thắng lợi hoàn toàn.

Trong giai đoạn hiện nay, các phong trào thi đua đã bám sát các nhiệm vụ chính

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

trị của cả nước và của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, gắn với thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Với chủ đề thi đua “Đoàn kết, sáng tạo, thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” giai đoạn 2016 - 2020, các ngành, các cấp đều hưởng ứng tích cực, bằng nhiều phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, có tác động lan tỏa rộng khắp, liên tục trên tất cả các lĩnh vực. Tiêu biểu là 3 phong trào thi đua trọng tâm, trọng điểm do Thủ tướng Chính phủ phát động: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”...

Cùng với đó là các phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”; “Dạy tốt, học tốt”; “Thi đua quyết thắng”, “Vì an ninh Tổ quốc”, “Vì Trường Sa, Hoàng Sa”, “Dân vận khéo”...

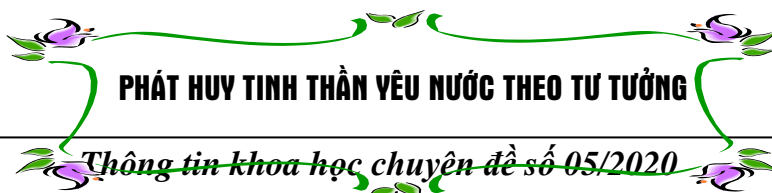
Các phong trào đã được các cấp, các ngành, các địa phương nhanh chóng triển khai thực hiện, đặc biệt là được sự hưởng ứng sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, doanh nghiệp, doanh nhân trong và ngoài nước, đã huy động được nhiều nguồn lực xã hội phục vụ cho sự phát triển doanh nghiệp thời kỳ công nghiệp 4.0, an sinh xã hội được bền vững, nông nghiệp, nông thôn khởi sắc, tăng trưởng góp phần phát triển kinh tế của đất nước và hội nhập quốc tế.

Các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng đã ngày một hoàn thiện, bám sát yêu cầu của thực tiễn đất nước và đi vào cuộc sống, góp phần tạo chuyển biến sâu sắc về nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân về công tác thi đua, khen thưởng. Công tác phát hiện, tôn vinh, bồi dưỡng và nhân rộng các gương “người tốt, việc tốt”, các mô hình, các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, các anh hùng, chiến sỹ thi đua được chú trọng triển khai thực hiện có hiệu quả, tạo sức lan tỏa rộng lớn trong toàn xã hội. Công tác khen thưởng đảm bảo theo các quy định của pháp luật...

70 năm, trải qua bao bước thăng trầm của lịch sử, sự nghiệp cách mạng của đất nước ta đã thu được nhiều thành tựu to lớn, song vẫn còn đó không ít những khó khăn, thử thách. Đất nước chỉ có thể phát triển nhanh và bền vững khi có được sự cố gắng, ra sức thi đua của tất cả mọi người. Đó cũng là thông điệp quý giá mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên trong Lời kêu gọi thi đua ái quốc 70 năm trước.

Ngày nay, trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, “Lời kêu gọi thi đua ái quốc” nói riêng và tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung về thi đua yêu nước vẫn vẹn nguyên giá trị lý luận và giá trị thực tiễn sâu sắc.

(truongchinhtringuyenvanlinhhy.org.vn - Ngày 28/5/2018)



HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

**PHÁT HUY SỨC MẠNH TINH THẦN YÊU NƯỚC VIỆT NAM
THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH**

Thấm nhuần sâu sắc rằng, lòng yêu nước là một giá trị truyền thống quý báu của dân tộc, được sinh dưỡng bởi những cư dân một nước nông nghiệp luôn gắn bó, cố kết, đùm bọc, che chở và giúp đỡ lẫn nhau để chống lại thiên tai, địch họa và cả dịch bệnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh rằng: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta”.

Lòng yêu nước là truyền thống quý báu

Chủ tịch Hồ Chí Minh sinh ra và lớn lên khi đất nước đang đắm chìm trong đêm dài nô lệ. Yêu nước, thương dân, Nguyễn Tất Thành - Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã rời Tổ quốc ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân. Sức mạnh truyền thống yêu nước đã hun đúc quyết tâm cứu nước, cứu dân và thôi thúc Người bôn ba tìm đường giải phóng đất nước; cũng chính là cơ sở dẫn Người đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, đến với con đường cứu nước trong thời đại mới: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác là con đường cách mạng vô sản”... Sau này, trong bài viết Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Lúc đầu chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba”... Từ khi ra đi tìm đường cứu nước cho đến khi từ biệt chúng ta trở về với thế giới người hiền, Người luôn khát khao và phấn đấu cho mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội và giải phóng con người; xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa dân chủ và giàu mạnh, nhân dân Việt Nam được ấm no, tự do và hạnh phúc. Cuộc đời cách mạng đầy gian truân song rất đổi vinh quang của Người xuất phát từ lòng yêu nước, thương dân và cũng vì nước vì dân mà tận tâm, tận lực phấn đấu.

Thấm nhuần sâu sắc rằng, lòng yêu nước là một giá trị truyền thống quý báu của dân tộc, được sinh dưỡng bởi những cư dân một nước nông nghiệp luôn gắn bó, cố kết, đùm bọc, che chở và giúp đỡ lẫn nhau để chống lại thiên tai, địch họa và cả dịch bệnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh rằng: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước” và “chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước”. Trong tất cả những con dân đất Việt đó, chỉ “trừ một bọn rất ít đại Việt gian, đồng bào ta ai cũng có lòng yêu nước”...

Vì thế, trên những chặng đường cách mạng, Người luôn khơi dậy và phát huy nguồn sức mạnh của lòng yêu nước đó để lãnh đạo nhân dân ta từng bước giành thắng lợi trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Không phải ngẫu nhiên, vấn đề tập hợp lực lượng cách mạng trong Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng lại được ghi rõ: “Đảng phải hết sức liên lạc với tiểu tư sản, trí thức, trung

nông, thanh niên, Tân Việt, v.v.) để kéo họ đi vào phe vô sản giai cấp. Còn đối với bọn phú nông, trung tiểu địa chủ và tư bản An Nam mà chưa rõ mặt phản c.m thì phải lợi dụng, ít lâu mới làm cho họ đứng trung lập. Bộ phận nào đã ra mặt phản c.m (Đảng Lập hiến, v.v.) thì phải đánh đổ”; đồng thời, nhấn mạnh “trong cuộc cách mạng tư sản dân quyền, vô sản giai cấp và nông dân là hai động lực chánh, nhưng vô sản có cầm quyền lãnh đạo thì cách mạng mới thắng lợi được”. Sau đó, vấn đề tập hợp lực lượng được thể hiện trong việc thành lập và phát huy vai trò của Mặt trận Việt Minh, nhằm đoàn kết mọi người dân Việt Nam yêu nước trong một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi để cùng tranh đấu vì độc lập, tự do đã góp phần to lớn vào thành công của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, sáng lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; đưa nhân dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ...

Tư tưởng yêu nước của Hồ Chí Minh chính là yêu Tổ quốc và nhân dân, coi việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc, thực dân và ngoại bang, giải phóng dân tộc, mang lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc cho nhân dân là lòng yêu nước chân chính, sâu sắc và triệt để. Vì thế, khi thấu hiểu rằng “tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm”, Người đã khơi dậy lòng yêu nước của mỗi người dân Việt Nam, coi đó là “chìa khóa vàng” để xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tổ chức họ, lãnh đạo họ thực hiện mục tiêu giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân.

Khơi dậy và phát huy lòng yêu nước của mỗi người dân

Lòng yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người dân Việt Nam chính là nền tảng, cơ sở cho sự thống nhất trong khác biệt để Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tập hợp lực lượng, tạo thành sức mạnh tổng hợp của một dân tộc, đất không rộng, người không đông, tiềm lực kinh tế, quân sự không lớn, song đã đoàn kết, đồng lòng dưới sự lãnh đạo của Đảng đấu tranh giải phóng dân tộc thoát khỏi ách nô lệ thực dân, đế quốc, giành độc lập, tự do; tiếp tục tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Vì thế, khi nước nhà đã giành được độc lập, song hiểm nguy từ nạn “giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm” vẫn đe dọa nền độc lập, tự do mà nhân dân ta đã giành được sau hơn 80 năm trời nô lệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh rằng: “Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập”; đồng thời khơi dậy tinh thần yêu nước của mọi người dân, mọi giai tầng trong xã hội trong các bức thư gửi cho các cụ phụ lão: “Xưa nay, những người yêu nước không vì tuổi già mà chịu ngồi không” (Thư gửi các cụ phụ lão); cho các em nhỏ: “Các em phải thương yêu nước ta” (Thư gửi thiếu nhi Việt Nam đêm Trung thu đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa); cho một Việt kiều: “Tôi vẫn nghe ông là người yêu nước thương nòi, vậy dịp này rất thuận tiện cho ông tỏ lòng trung thành với Tổ quốc” (tháng 9/1945); cho các giám mục và đồng bào công giáo Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Bình: “Các vị là những người chân chính yêu nước, đồng thời cũng là những chân chính tín đồ của đức Giêsu” và bao dung, vị tha với những người trót lầm đường, lạc lối: “Ai cũng có lòng yêu nước, chẳng qua có lúc

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

vì lợi nhỏ mà quên nghĩa lớn. Nói lẽ phải họ tự nghe”... để quy tụ, tập hợp và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở của lòng yêu nước chân chính, tiến hành sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc.

Trân trọng giá trị truyền thống quý báu của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi việc tuyên truyền về lòng yêu nước, tinh thần yêu nước cho mọi người dân, trong mọi thời điểm là một trong những nhiệm vụ quan trọng, góp phần vào thành công của sự nghiệp cách mạng. Theo Người, lòng yêu nước, tinh thần yêu nước không chỉ dừng ở nhận thức mà chính là phải thể hiện ở hành động. Cho nên, để đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn, Người yêu cầu các cấp, các ngành “phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến”, vì “đành biết rằng từ đây đi đến cuộc toàn thắng, chúng ta còn phải kinh qua nhiều nỗi khó khăn. Nhưng chúng ta giàu lòng yêu nước, thì chúng ta quyết cứu được nước”...

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Người, trong những năm tháng đấu tranh gian lao ấy, tinh thần yêu nước, ý chí độc lập, tự chủ, tự cường của mọi người dân Việt Nam đã được phát huy cao độ, tạo nên sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, làm nổi bật tinh thần, ý chí và trí tuệ con người Việt Nam. Đó chính là sức mạnh của lòng yêu nước được hun đúc suốt hàng ngàn năm lịch sử; không chỉ được bồi đắp mà còn phát triển lên một tầm cao mới, gắn với tinh thần quốc tế trong sáng. Đó chính là sức mạnh của chủ nghĩa yêu nước chân chính hòa quyện với chủ nghĩa quốc tế cao cả trên tinh thần đoàn kết, giúp đỡ, ủng hộ lẫn nhau trong cuộc đấu tranh vì độc lập dân tộc và tiến bộ xã hội; là lòng nồng nàn yêu nước gắn với sự giúp đỡ chí tình, chí nghĩa của các đồng chí, bạn bè và nhân dân lao động các nước; là phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại đấu tranh để “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” trong thời đại Hồ Chí Minh lịch sử. Đó cũng chính là hiện hiện của những tấm gương yêu nước, anh hùng mà khiêm nhường của biết bao quần chúng ở mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi; của đội ngũ cán bộ, đảng viên trên mọi lĩnh vực công tác ở cả tiền tuyến và hậu phương, v.v.. đã kết thành “một làn sóng mạnh mẽ”, tạo thành sức mạnh tổng hợp, vô song, làm nên những chiến công của dân tộc Việt Nam trong thế kỷ XX, đưa đất nước ta tới hòa bình, độc lập, thống nhất, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Vì thế, có thể nói, những giá trị tinh hoa truyền thống như tình yêu quê hương, đất nước, yêu thương giống nòi, phụng sự Tổ quốc, tinh thần sẵn sàng hy sinh vì dân, vì nước, v.v.. đến Hồ Chí Minh, thời đại Hồ Chí Minh đã được nâng lên một tầm cao. Yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh có nội dung và hình thức mới, mang bản chất giai cấp, hòa quyện chặt chẽ giữa giai cấp, dân tộc và nhân loại mà cơ sở tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin, là lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, là yêu nước chân chính gắn với tinh thần quốc tế vô sản, “khác hẳn tinh thần “vị quốc” của bọn đế quốc phản động. Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế”... và chính Người là một mẫu mực của chủ nghĩa yêu nước, tinh thần yêu nước Việt Nam hiện đại

đúng như Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã khẳng định: “Chủ tịch Hồ Chí Minh là hình ảnh của sự gặp nhau giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội, giữa chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa quốc tế vô sản”.

Tiếp tục nhân nguồn sức mạnh của lòng yêu nước

Đất nước đang tiến hành đổi mới và hội nhập sâu rộng trong bối cảnh toàn cầu hóa. Hơn bao giờ hết, lòng yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người gắn liền với trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Càng khó khăn, thử thách, truyền thống yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người dân Việt Nam được hun đúc từ bao đời, trở thành sức mạnh Việt Nam, biểu tượng Việt Nam càng được tiếp tục khơi dậy mạnh mẽ, tỏa sáng trên tinh thần: “Yêu nước thì việc gì có lợi cho nhân dân, dù khó mấy cũng phải ra sức làm cho kỳ được. Điều gì có hại cho nhân dân, dù khó mấy cũng phải ra sức trừ cho kỳ hết”, để luôn chủ động, quyết tâm bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa...

Để đất nước vững bước trên hành trình đã chọn và nhất là để phát huy tinh thần yêu nước của mỗi cá nhân, mỗi tập thể, cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành chức năng cùng cả hệ thống chính trị cần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về lòng yêu nước, về lý tưởng cách mạng và sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; cụ thể hóa thành các chính sách và các phong trào thi đua yêu nước cụ thể, thiết thực. Theo đó, công tác tư tưởng không chỉ dừng lại ở việc tuyên truyền và kêu gọi lòng yêu nước của mỗi người mà cao hơn, quan trọng hơn là phải hướng dẫn lòng yêu nước, chỉ dẫn các hành động yêu nước đúng đắn thông qua công tác tuyên truyền, bồi dưỡng, phát triển các nhân tố mới, điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị. Cùng với đó, đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu nói riêng phải phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm trong thực thi công vụ, thực hiện công tác chuyên môn gắn với các phong trào thi đua yêu nước, để làm gương cho quần chúng.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống phải góp phần làm cho mỗi người Việt Nam, trước hết là đội ngũ cán bộ, đảng viên, đoàn viên, thanh niên... nhận thức rõ yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh và thực hành yêu nước là một trong những nhân tố quan trọng góp phần làm nên thắng lợi của sự nghiệp cách mạng 90 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng. Lòng yêu nước ấy, tinh thần yêu nước ấy rất cụ thể và sinh động, hiển hiện trong mỗi việc làm hằng ngày của mỗi người tại mỗi cơ quan, đơn vị, gia đình và trong cộng đồng. Đó chính là ý thức chấp hành pháp luật, là tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, nỗ lực góp sức dựng xây quê hương, đất nước, kiên quyết chống tham ô, tham nhũng, lãng phí, quan liêu; là lối sống giản dị, chan chứa tình yêu thương con người, không vô cảm trước khó khăn của đồng chí, đồng bào, sẻ chia và cùng chung sức giúp đỡ lẫn nhau khi gặp nguy nan, thử thách.

Lòng yêu nước, tinh thần yêu nước phải trở thành động cơ để trước hết gắn kết mọi người dân Việt Nam trong khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Yêu nước đồng nghĩa

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

với yêu đồng bào và cao hơn chính là trân trọng truyền thống lịch sử cách mạng, gắn bó và bảo vệ chế độ, bảo vệ Đảng; trung thành với sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Vì thế, cần thấm nhuần sâu sắc và chú trọng xây dựng lòng yêu nước, đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước; đồng thời, chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách... theo tinh thần các văn kiện Đại hội của Đảng, nhất là văn kiện Đại hội của Đảng trong hơn 30 năm đổi mới, hội nhập quốc tế và tiếp tục được thể hiện trong Nghị quyết 33-NQ/TW về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”.

Thực tế cho thấy, từ trong các phong trào thi đua yêu nước thiết thực, rộng khắp ở mọi cấp, mọi ngành, khắp các địa phương trong cả nước đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu của các tầng lớp nhân dân, trong đó có các đoàn viên, thanh niên, các sinh viên thủ khoa, các doanh nhân giỏi, các chiến sỹ thi đua... trong thời kỳ đổi mới và hội nhập. Gần đây nhất, những tấm gương của đội ngũ y, bác sỹ, chiến sỹ quân đội trong cuộc chiến chống dịch bệnh, sự chung tay góp sức của cả hệ thống chính trị và mỗi người dân cả nước trong cuộc chiến chống “giặc dịch Covid-19” để “không để một ai bị bỏ lại phía sau” chính là biểu hiện sinh động nhất của tinh thần yêu nước Việt Nam. Đó cũng chính là trái ngọt của việc phát huy sức mạnh tinh thần yêu nước Việt Nam, là kết quả việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị Khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trở thành nhu cầu tự thân, nền nếp tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị. Và hơn bao giờ hết, càng đối diện với khó khăn, thử thách từ thiên tai, dịch họa và dịch bệnh, mỗi người dân Việt Nam càng phát huy và tỏa sáng tinh thần yêu nước, chung sức, đồng lòng xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh, phát triển bền vững.

Cùng với đó, chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân, đổi mới và đa dạng hóa các phong trào thi đua yêu nước với nhiều hình thức, nội dung phong phú trên tất cả các lĩnh vực của đời sống: Lao động, sản xuất, học tập, chiến đấu, phụng sự Tổ quốc và nhân dân, để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc mà nòng cốt là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức. Tiếp tục bồi đắp tinh thần yêu nước và nâng cao giác ngộ chính trị của nhân dân, làm cho nhân dân tuyệt đối tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, để mỗi người thực hành tinh thần yêu nước đúng với tư tưởng Hồ Chí Minh; để càng khó khăn, thử thách, lòng yêu nước, tinh thần yêu nước của mỗi người càng cần phải được đặt đúng chỗ, được phát huy mà không bị hoang mang, dao động, không để kẻ xấu và các thế lực thù địch lợi dụng vào các hoạt động biểu tình, tung tin xấu độc trên mạng xã hội...

Đặc biệt, đối với thế hệ trẻ - lực lượng kế cận, rường cột của nước nhà, việc giáo dục lòng yêu nước phải thấm nhuần yêu cầu “cốt nhất là phải dạy cho học trò biết yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ”, để mỗi người trở thành người công dân có tài và có đức, kiên định và tiếp tục sự nghiệp cách mạng của cha anh, góp phần quan trọng vào

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hội nhập và phát triển bền vững trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

Những nét đặc sắc trong tư tưởng yêu nước và tấm gương mẫu mực của Chủ tịch Hồ Chí Minh về lòng yêu nước, hết lòng tận trung với nước, tận hiếu với dân không chỉ có ý nghĩa lịch sử sâu sắc mà còn có ý nghĩa thời đại to lớn; là tấm gương sáng, bài học quý để mỗi người Việt Nam, mỗi cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện và noi theo./.

PGS. TS. Lưu Ngọc Tố Tâm
Học viện Chính trị Khu vực II
(tuoitrebinhduong.vn - Ngày 01/4/2020)

*** ❧ *** ❧ ***

PHÁT HUY TINH THẦN YÊU NƯỚC THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Đối với dân tộc Việt Nam, tinh thần yêu nước là một nhân tố quan trọng hình thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Sức mạnh của lòng yêu nước, đoàn kết dân tộc không ngừng phát triển suốt chiều dài lịch sử dân tộc ta. Giai đoạn hiện nay, càng cần phát huy tinh thần yêu nước thành sức mạnh thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sức mạnh của tinh thần yêu nước Việt Nam

Trong suốt chiều dài lịch sử đất nước, trong bối cảnh thường xuyên phải đấu tranh chống lại những kẻ xâm lược ý cậy sức mạnh về quân sự, kinh tế, thì tinh thần yêu nước luôn là nhân tố quan trọng kết thành sức mạnh vô địch - đại đoàn kết - để dân tộc Việt Nam giành chiến thắng. Tinh thần yêu nước thể hiện hùng hồn trong bài thơ Nam quốc sơn hà; vang vọng nghìn năm qua tiếng hô vang “Đánh! Đánh!” ở Hội nghị Diên Hồng; thấm đẫm trong Bình Ngô đại cáo; kiêu hãnh trong lời kêu gọi “đánh cho sử tri Nam quốc anh hùng chi hữu chủ”,...

Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là người phát hiện, tổng kết sức mạnh của tinh thần yêu nước, và từ đó đã khơi dậy tinh thần yêu nước của dân tộc ta lên một tầm cao mới trong thời đại ngày nay. Người khẳng định: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước”.

Một tư tưởng quan trọng có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đó là xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, mà một trong những nhân tố tạo ra nó chính là tinh thần yêu nước. Trong quá trình xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vì mục tiêu độc lập, tự do, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn khẳng định tinh thần yêu nước chính là điểm chung, là “chìa khóa vàng” để mở ra khối đại đoàn kết toàn dân.

Ngay khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mới ra đời, một trong những nhiệm vụ cấp bách được Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định là: “Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng

đáng với nước Việt Nam độc lập”. Thực hiện chủ trương đó, Người đã trực tiếp viết thư, tiếp xúc với nhiều tầng lớp nhân dân để kêu gọi, khơi dậy tinh thần yêu nước. Người tâm tình với các cụ phụ lão: “Xưa nay, những người yêu nước không vì tuổi già mà chịu ngồi không” (Thư gửi các cụ phụ lão, ngày 21/9/1945); khuyên nhủ các em nhỏ: “Các em phải thương yêu nước ta” (Thư gửi thiếu nhi Việt Nam đêm Trung thu đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 22/9/1945); báo tin độc lập cho một Việt kiều (tháng 9/1945), Người kêu gọi: “Tôi vẫn nghe ông là người yêu nước thương nòi, vậy dịp này rất thuận tiện cho ông tỏ lòng trung thành với Tổ quốc”; trong thư gửi cảm ơn các giám mục và đồng bào công giáo Vinh, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Người nhấn mạnh: “...Các vị là những người chân chính yêu nước, đồng thời cũng là những chân chính tín đồ của đức Giêsu”; Người tỏ lòng vị tha với những người trót làm đường, lạc lối: “Ai cũng có lòng yêu nước, chẳng qua có lúc vì lợi nhỏ mà quên nghĩa lớn. Nói lẽ phải họ tự nghe”... Và những bài học làm người đầu tiên Người muốn trao truyền lại, đó là: “Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào”; “Dân ta phải biết sử ta”.

Trong kháng chiến, Người quả quyết: “Đành biết rằng từ đây đi đến cuộc toàn thắng, chúng ta còn phải kinh qua nhiều nỗi khó khăn. Nhưng chúng ta giàu lòng yêu nước, thì chúng ta quyết cứu được nước”. Trong kiến quốc, Người tin tưởng sắt đá, rằng nếu “sỹ, nông, công, thương, binh, gái trai già trẻ, toàn thể quốc dân ta, vô luận ở địa vị nào, làm công việc gì, phải ra sức tham gia cuộc thi đua yêu nước, tức là tăng gia sản xuất. Như thế thì: Kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công”.

Suốt sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi việc tuyên truyền chủ nghĩa yêu nước là một trong những nhiệm vụ quan trọng của cách mạng; yêu nước không chỉ ở nhận thức, mà còn phải thể hiện ở hành động. Bác yêu cầu: “phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến”. Trước khi đi xa, trong Di chúc, Người mong mỏi: “...Đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở đồng thuận từ tinh thần yêu nước và kết quả tất yếu là: “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết” và “Thành công, thành công, đại thành công”. Tinh thần yêu nước nồng nàn trở thành sức mạnh to lớn đập tan dã tâm xâm lược của mọi kẻ thù hung bạo, mạnh hơn về khí tài quân sự, quân số, tiềm lực kinh tế. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Lòng yêu nước và sự đoàn kết của nhân dân là một lực lượng vô cùng to lớn, không ai thắng nổi. Nhờ lực lượng ấy mà tổ tiên ta đã đánh thắng quân Nguyên, quân Minh, đã giữ vững quyền tự do, tự chủ. Nhờ lực lượng ấy mà chúng ta cách mạng thành công, giành được độc lập”.

Trong giai đoạn hiện nay, Đảng ta tiếp tục khẳng định tinh thần yêu nước là một nhân tố quan trọng tạo thành động lực phát triển đất nước. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) nhấn mạnh tinh thần yêu nước là một trong những giá trị, thuận lợi cơ bản của Việt Nam: “Chúng ta có nhiều thuận lợi cơ bản:... Nhân dân ta có lòng yêu nước nồng nàn, có

truyền thống đoàn kết và nhân ái”. Văn kiện Đại hội XII của Đảng yêu cầu: “Nhận thức đúng và xử lý tốt các nhân tố tạo thành động lực tổng hợp để đổi mới và hội nhập: Kết hợp hài hòa các lợi ích; phát huy lòng yêu nước, tinh thần dân tộc; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; phát huy nhân tố con người; vai trò của khoa học - công nghệ;...”. Đồng thời Đảng tiếp tục khẳng định tinh thần yêu nước là nội dung quan trọng trong phương hướng, nhiệm vụ xây dựng khối đại đoàn kết: “Đề cao tinh thần dân tộc, truyền thống yêu nước, nhân nghĩa, khoan dung để tập hợp, đoàn kết mọi người Việt Nam ở trong và ngoài nước, tăng cường quan hệ mật thiết giữa nhân dân với Đảng, Nhà nước”.

Phát huy tinh thần yêu nước trong giai đoạn hiện nay

Sau 30 năm đổi mới Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ, đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Tuy nhiên, hiện nay, xét trong phạm vi liên quan đến tinh thần yêu nước, có thể nêu một số vấn đề nổi cộm: Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, người làm kinh doanh, một số tổ chức, cơ quan, địa phương, doanh nghiệp đã vì “lợi nhỏ” mà quên “nghĩa lớn”, vì chủ nghĩa cá nhân và “nhóm lợi ích” mà chà đạp lên lợi ích quốc gia, đồng bào, đồng chí, thậm chí là sinh mạng con người; sự quản lý các hoạt động kinh tế - xã hội, an ninh chính trị còn bất cập do năng lực, phẩm chất của chính một bộ phận chịu trách nhiệm thực thi pháp luật; chất lượng cuộc sống gặp nhiều nguy cơ - kết quả từ sự nhần tâm của một bộ phận cộng đồng và sự vô cảm hay bất lực, thậm chí có trường hợp có cả sự đồng lõa, của nhà chức trách; sức cạnh tranh của nền kinh tế kém; tâm lý sính ngoại vẫn khá phổ biến trong người tiêu dùng;... Do đó, đã đến lúc cần kêu gọi mạnh mẽ hơn nữa tinh thần yêu nước trở thành những làn sóng mới, tạo ưu thế cạnh tranh, tạo dựng thương hiệu, kêu gọi đồng thuận xã hội xây dựng nền kinh tế mạnh gắn với xây dựng đất nước hùng cường.

Sức mạnh của lòng yêu nước, nếu được nhân lên trong giai đoạn hiện nay, sẽ giúp thực lực quốc gia Việt Nam mạnh mẽ trên mọi lĩnh vực. Về chính trị, yêu nước giúp toàn dân xây dựng khối đại đoàn kết để phát triển đất nước; sẵn sàng đương đầu mọi khó khăn, thách thức cả bên trong lẫn bên ngoài... Về kinh tế, yêu nước gắn với yêu đồng bào là phấn đấu phát triển kinh tế vì lợi ích cộng đồng, quốc gia; ưu tiên dùng hàng Việt Nam cũng là thúc đẩy nền sản xuất trong nước phát triển... Về văn hóa, đó là bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; là sống nghĩa tình với nhau, xứng với hai chữ “đồng bào”; thái độ một cách chủ động và lành mạnh các giá trị văn hóa của nhân loại;... Về đối ngoại, tinh thần yêu nước góp phần nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế...

Để phát huy tinh thần yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong giai đoạn hiện nay, cần phải tập trung thực hiện một số nội dung:

Một là, tích cực quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng và phát triển tinh thần yêu nước của người Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế; cần xác định tầm quan trọng của việc đẩy mạnh tinh thần yêu nước; cụ thể hóa thành các chính sách, phong trào phát triển tinh thần yêu nước đem lại hiệu quả cụ thể, thiết thực. Việc tuyên truyền, giáo dục tinh thần yêu nước; phát triển các phong trào thi đua yêu nước luôn được Đảng yêu cầu qua các kỳ Đại hội Đảng; tiếp tục được phát triển trong

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

các văn kiện Đại hội XII của Đảng. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 9 Khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước yêu cầu: Xây dựng lòng yêu nước, với mục tiêu “đề cao tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân mình, với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước” và nhiệm vụ “Chăm lo xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, trọng tâm là bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, lối sống và nhân cách”.

Tuy nhiên, nên chăng cũng đã đến lúc cần có một nghị quyết của Đảng về phát huy tinh thần yêu nước của con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay - một nghị quyết có ý nghĩa và tầm quan trọng như Lời kêu gọi thi đua ái quốc mà gần 70 năm trước Chủ tịch Hồ Chí Minh đưa ra. Cần xây dựng tinh thần yêu nước trở thành một nhân tố quan trọng trong sức mạnh quốc gia nhằm thu hút sự hợp tác, đầu tư, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Việc phát huy tinh thần yêu nước cũng cần được coi là nhiệm vụ của từng cấp ủy, chính quyền các đơn vị, địa phương. Yêu nước trở thành động cơ trước hết để gắn kết toàn thể dân tộc Việt Nam. Yêu nước đồng nghĩa yêu đồng bào, và ở mức cao hơn, gắn bó với bảo vệ chế độ chính trị, sự nghiệp cách mạng của toàn dân tộc. Cần thực hiện hiệu quả tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng tinh thần yêu nước nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.

Hai là, xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Bởi ở trong mô hình nhà nước này, tinh thần yêu nước có cơ hội phát triển mạnh mẽ. Nhà nước cần bảo đảm phát triển mọi lợi ích chính đáng của nhân dân, để nhân dân có cơ hội thể hiện lòng yêu nước; đồng thời có những chế tài nghiêm trị những hành vi hại nước, hại dân. Nhà nước, với các công cụ pháp lý hiệu quả, bảo đảm đường lối, chính sách về phát triển đất nước, nhất là trong kinh tế, được thực hiện hiệu quả, minh bạch, kỷ cương; tạo điều kiện để bảo vệ và phát huy văn hóa dân tộc...

Nhà nước cần bảo đảm mọi điều kiện để phát triển tinh thần yêu nước thực sự trở thành một sức mạnh quốc gia, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng; bảo đảm các giá trị của tinh thần yêu nước khi đi vào các lĩnh vực của đời sống xã hội sẽ trở thành các giá trị quốc gia, gồm cả các giá trị về văn hóa, đối ngoại, có thể chuyển hóa thành các giá trị về kinh tế, quốc phòng - an ninh.

Ba là, công tác tư tưởng của Đảng, Nhà nước cần thúc đẩy, lan tỏa giá trị của tinh thần yêu nước trong toàn xã hội. Cần có sự tổng kết thực tiễn để đề ra lý luận về phát triển chủ nghĩa yêu nước Việt Nam trong giai đoạn hiện nay cũng như các giai đoạn tiếp theo. Công tác tư tưởng cần thấu triệt trong nhân dân các nội dung: Yêu nước, trước hết là yêu đồng bào, cái gì có lợi cho nhân dân thì phải ra sức làm; mỗi người dân Việt Nam đều phải phát huy tinh thần yêu nước của bản thân, thúc đẩy tinh thần yêu nước của cộng đồng. Đối với doanh nghiệp, đó không chỉ là những hành động, như nộp nghĩa vụ thuế, làm công tác từ thiện,... mà còn phải là đặt lợi ích của người tiêu dùng làm mục tiêu phát triển; đồng thời, đặt mình trong guồng máy chung của nền kinh tế đất nước, tạo thương hiệu quốc gia, sẵn sàng chia sẻ những khó khăn,

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

thử thách, vận hội với đất nước. Đối với nhân dân, đó là tình làng nghĩa xóm, lối sống nhân nghĩa, ưu tiên sử dụng các sản phẩm trong nước... Đối với đội ngũ cán bộ, công chức đó là ý thức trách nhiệm với công việc, hết lòng, hết sức phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc...

Để làm được điều này, đòi hỏi sự vào cuộc của toàn hệ thống chính trị trong thực hiện công tác tư tưởng thời kỳ hội nhập quốc tế. Công tác tư tưởng không chỉ dừng lại ở kêu gọi lòng yêu nước, mà quan trọng là phải hướng dẫn lòng yêu nước, chỉ dẫn các hành vi yêu nước đúng đắn, thông qua tuyên truyền, bồi dưỡng, phát triển các nhân tố mới, điển hình.

Bốn là, xây dựng tinh thần yêu nước là nội dung quan trọng của sự nghiệp giáo dục. Cần quán triệt thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI về đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo, trong đó có mục tiêu “Giáo dục con người Việt Nam... yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào; sống tốt và làm việc hiệu quả”. Trong đổi mới giáo dục, bên cạnh việc nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, thì nội dung quan trọng cần thường xuyên được thực hiện là giáo dục tinh thần yêu nước để nhân lực, nhân tài được đào tạo ra sẽ phục vụ cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Cần giáo dục con người Việt Nam từ thuở nhỏ đã thấm nhuần 5 điều Bác Hồ dạy, mà trước tiên là “Yêu Tổ quốc, yêu đồng bào” để từ đó mới có ý chí học tập, lao động, xây dựng các phẩm chất tốt đẹp khác nhằm phục vụ đồng bào, Tổ quốc; giáo dục tinh thần yêu nước cũng phải xuyên suốt và thấm đẫm trong tất cả giai đoạn của cuộc đời con người. Giáo dục tinh thần yêu nước là trách nhiệm của nền giáo dục, của toàn xã hội, là nội dung quan trọng trong xã hội học tập.

Năm là, phát triển các phong trào thi đua yêu nước trên tất cả các lĩnh vực của đời sống, từ lao động, sản xuất, học tập, chiến đấu, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân,... đến ưu tiên sử dụng hàng hóa được sản xuất trong nước, các việc thiện nguyện, các hoạt động bảo đảm an sinh xã hội, bảo vệ môi trường... Yêu nước là giữ gìn hình ảnh đất nước trong con mắt bạn bè quốc tế; xây dựng và phát huy tự hào dân tộc; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Cần lấy tinh thần yêu nước là điểm chung trước hết để xây nên khối đại đoàn kết dân tộc. Yêu nước cần được xác định là “nghĩa lớn”, để vượt qua các “lợi nhỏ” của cá nhân và nhóm xã hội.

Thông qua các hoạt động thực tiễn hiệu quả, mà nền tảng được xây dựng bởi lòng yêu nước, phát huy tinh thần yêu nước trong giai đoạn hiện nay trở thành một nhân tố của sức mạnh quốc gia thời kỳ hội nhập quốc tế. Khi trở thành sức mạnh quốc gia thì tinh thần yêu nước đem đến những giá trị vô cùng to lớn, có thể thành lợi thế so sánh trên trường quốc tế, giống như cha ông ta đã làm được trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc./.

ThS Đỗ Minh Hùng

(bqlang.gov.vn - Ngày 11/01/2017)

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC GIÁO DỤC CHỦ NGHĨA YÊU NƯỚC CHO THANH NIÊN QUÂN ĐỘI HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên là di sản quý báu của dân tộc ta. Hiện nay, việc đổi mới phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở để nâng cao tri thức, tình cảm, ý chí yêu nước, làm gia tăng sức mạnh chính trị - tinh thần, giúp thanh niên quân đội thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng quân đội, bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá cao vị trí, vai trò của thanh niên và đặc biệt quan tâm đến công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên. Nhờ đó, lớp lớp thanh niên Việt Nam đã phát huy sức mạnh to lớn của chủ nghĩa yêu nước, làm nên những thắng lợi vĩ đại trong thế kỷ XX. Không những thế, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn để lại những chỉ dẫn quan trọng về phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên, là di sản quý báu của dân tộc ta và là nền tảng tư tưởng của Đảng ta trong lãnh đạo công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên ở từng thời kỳ cách mạng.

Thứ nhất, phát huy vai trò của nhà trường, gia đình và xã hội.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên là trách nhiệm của nhà trường, gia đình và xã hội. Để giáo dục có hiệu quả, mỗi chủ thể cần phải nêu cao trách nhiệm và khả năng của mình. Trong đó, nhà trường phải không ngừng cải tiến nội dung, phương pháp, nâng cao chất lượng giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên. Các tổ chức đoàn thể, nhất là đoàn thanh niên cần làm tốt công tác vận động thanh niên, tích cực đưa thanh niên vào các phong trào hành động cách mạng để giáo dục. Gia đình phải có trách nhiệm phối hợp với nhà trường để quản lý và giáo dục con em mình. Đồng thời, Người yêu cầu: “Trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên phải liên hệ chặt chẽ trong việc giáo dục thanh niên”; “bởi vì giáo dục trong nhà trường, chỉ là một phần, còn cần có sự giáo dục ngoài xã hội và trong gia đình để giúp cho việc giáo dục trong nhà trường được tốt hơn. Giáo dục trong nhà trường dù tốt mấy nhưng thiếu giáo dục trong gia đình và ngoài xã hội thì kết quả cũng không hoàn toàn”.

Thứ hai, tập hợp thanh niên vào các tổ chức, đoàn thể xã hội.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, muốn giáo dục thanh niên, điều trước tiên là phải tập hợp họ lại trong tổ chức, như “nông dân phải vào “Nông dân Cứu quốc hội”. Thanh niên phải vào “Thanh niên Cứu quốc hội”. Phụ nữ vào “Phụ nữ Cứu quốc hội”. Người coi đây là việc rất quan trọng để thông qua hoạt động của các tổ chức mà giáo dục và phát huy tinh thần yêu nước cho thanh niên. Đồng thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến phương pháp tổ chức sinh hoạt đoàn, hội, các cuộc vận động và các phong trào hành động cách mạng. Người cho rằng: “Đoàn phải nghiên cứu tìm ra nhiều hình thức và phương pháp thích hợp để đoàn kết và tổ chức thanh niên một cách rộng rãi và vững chắc, để làm tròn những nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ giao phó cho thanh niên”.

Thứ ba, thông qua hoạt động thực tiễn đấu tranh cách mạng để giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên.

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, trong giáo dục, lý luận phải gắn liền với thực tiễn, học tập cần đi đôi với thực hành. Do đó, muốn giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên có hiệu quả cần phải tổ chức cho thanh niên tham gia vào thực tiễn đấu tranh cách mạng. Nó vừa là môi trường để thanh niên rèn luyện, thử thách, vừa là thước đo để đánh giá hiệu quả công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước. Người tổng kết: “Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trước đây, chúng ta có nhiều thanh niên anh hùng như Nguyễn Thị Chiên, La Văn Cầu,... Trong cuộc chống Mỹ, cứu nước hiện nay đã trưởng thành nhiều anh hùng thanh niên”. Từ đó, Người yêu cầu: “Giáo dục thanh niên không thể tách rời mà phải liên hệ chặt chẽ với những cuộc đấu tranh của xã hội”, “phải lấy thực tế hành động tranh đấu hàng ngày để giáo dục”.

Thứ tư, thông qua phong trào thi đua ái quốc để giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thi đua là một cách yêu nước thiết thực và tích cực: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất”. Người coi thi đua là động lực để phát huy lòng yêu nước, làm cho lòng yêu nước thể hiện bằng những hành động cụ thể trong lao động và chiến đấu. Người viết: “Thi đua chẳng những bồi dưỡng tinh thần đoàn kết và tinh thần yêu nước của dân tộc ta, mà lại làm cho nhân dân ta đoàn kết với nhân dân lao động thế giới”. Để tổ chức tốt phong trào thi đua cho thanh niên, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Thi đua ái quốc phải có phương hướng đúng và vững”; kế hoạch thi đua phải tỉ mỉ; nội dung thi đua phải thiết thực, rõ ràng, đúng mực...

Thứ năm, phát huy vai trò của thanh niên trong tự giáo dục chủ nghĩa yêu nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi tự giáo dục là yếu tố quyết định đến chất lượng giáo dục chủ nghĩa yêu nước. Bởi vì, giáo dục không chỉ nhằm trang bị tri thức chủ nghĩa yêu nước mà còn là bồi dưỡng tình cảm, rèn luyện ý chí, hành động yêu nước. Nếu thanh niên không tự giác, tích cực trong tự giáo dục thì quá trình giáo dục không thể có kết quả tốt. Do đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Thanh niên bây giờ là một thế hệ vẻ vang, vì vậy cho nên phải tự giác tự nguyện mà tự động cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình”. Đối với các chủ thể giáo dục, Người căn dặn, phải biết phát huy tinh thần tự giác trong tự giáo dục của thanh niên: “Phương pháp giáo dục thì theo nguyên tắc tự nguyện tự giác, giải thích, bàn bạc, thuyết phục, chứ không gò bó”.

Thứ sáu, giáo dục bằng nêu gương; lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền. Từ đó, Người khẳng định: “Giáo dục các em là việc chung của gia đình, trường học và xã hội. Bố mẹ, thầy giáo và người lớn phải cùng nhau phụ trách; trước hết là phải làm gương mẫu cho các em trước mọi việc”. Người nhấn mạnh, dạy các cháu thì nói với các cháu chỉ là một phần, cái chính là phải cho các cháu nhìn thấy, cho nên những tấm gương thực tế là rất quan trọng. Muốn dạy cho trẻ em thành người tốt thì trước hết các cô, các chú phải là người tốt. Bên cạnh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất đề cao giáo dục bằng gương người tốt, việc tốt. Người cho rằng,

lấy gương người tốt, việc tốt để hằng ngày giáo dục lẫn nhau là cách tốt nhất để giáo dục thanh niên. Từ đó, Người căn dặn: “Cần lấy ngay những gương tốt đó của các cháu và những gương người tốt việc tốt trong nhân dân để giáo dục các cháu. Không nên nói lý luận suông”.

Thứ bảy, kết hợp giữa “xây” và “chống”.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, xây dựng lòng yêu nước cho thanh niên phải gắn với chống lợi dụng, nhân danh chủ nghĩa yêu nước để kích động chủ nghĩa dân tộc cực đoan, kích động chia rẽ dân tộc, thù hằn dân tộc, làm tổn hại lợi ích quốc gia, dân tộc. Khi thực dân, đế quốc sang xâm lược nước ta, chúng triệt để lợi dụng, nhân danh chủ nghĩa yêu nước để kích động chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chia rẽ đoàn kết giữa các dân tộc, để phục vụ cho mưu đồ chia cắt đất nước ta, dùng người Việt để trị người Việt. Từ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Chúng ta cần phải tăng cường giáo dục theo tinh thần chủ nghĩa Mác - Lênin và đấu tranh chống những khuynh hướng cơ hội chủ nghĩa như chủ nghĩa dân tộc tư sản”.

Hiện nay, nghiên cứu và vận dụng sáng tạo các quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên có ý nghĩa quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội. Phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội trong những năm qua tuy có đổi mới nhưng chưa thực sự hiệu quả. Cho đến nay, các đơn vị chủ yếu thông qua các hình thức giảng dạy và học tập chính trị; sinh hoạt chính trị, tư tưởng; phong trào hoạt động đoàn; phong trào thi đua để giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên. Trên thực tế còn nhiều hình thức khác chưa được phát huy và phương pháp chủ yếu được sử dụng vẫn là phương pháp thuyết trình còn khô cứng, mang tính một chiều và có phần áp đặt, dễ gây nhàm chán, mệt mỏi, chưa khơi dậy được tư duy độc lập, sáng tạo của thanh niên. Nhìn chung, quá trình giáo dục còn nặng về lý thuyết, thiếu cơ sở thực tiễn.

Trước yêu cầu mới của thực tiễn, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng chỉ đạo: “Đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị, tư tưởng, lý tưởng, truyền thống, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, lòng yêu nước, xây dựng đạo đức, lối sống lành mạnh, ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp và pháp luật cho thế hệ trẻ”. Quán triệt tinh thần đó, để hiện thực hóa nội dung giáo dục được tốt hơn, hiện nay cần phải thường xuyên đổi mới phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Song, việc đổi mới phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội hiện nay cần phải luôn bám sát vào nội dung giáo dục, đối tượng giáo dục, đồng thời bảo đảm tính đa dạng hóa và tích cực hóa.

Đổi mới phương thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội hiện nay

Một là, tích cực hóa phương thức giảng dạy, thông tin, tuyên truyền về chủ nghĩa yêu nước. Giảng dạy, thông tin, tuyên truyền là hình thức giáo dục chủ nghĩa yêu nước được sử dụng rộng rãi, phổ biến ở các đơn vị trong toàn quân thời gian qua. Tuy nhiên, phương pháp được chủ thể sử dụng trong giảng dạy, thông tin, tuyên truyền còn

những hạn chế nhất định. Vì vậy, hiện nay cần phải tích cực hóa phương thức giảng dạy, thông tin, tuyên truyền về chủ nghĩa yêu nước theo hướng kích thích niềm say mê nghiên cứu, học tập và tính chủ động, sáng tạo của thanh niên. Bên cạnh việc thiết kế nội dung khoa học, các chủ thể giáo dục phải rèn luyện kỹ năng, phương pháp giảng dạy, thông tin, tuyên truyền sao cho có tính thu hút, lôi cuốn, dễ tiếp thu, dễ hiểu, dễ nhớ. Khắc phục triệt để tình trạng lý luận suông, dàn trải, không gắn với thực tiễn; không có trọng tâm, trọng điểm. Cần phải định hướng bồi dưỡng tình cảm yêu nước cho thanh niên trong mỗi bài giảng, thông tin, tuyên truyền. Tích cực hóa các bài giảng, thông tin, tuyên truyền trên cơ sở sử dụng linh hoạt các phương pháp thuyết trình, đàm thoại, tranh luận; các phương tiện hỗ trợ, như phương tiện trình chiếu, mô hình, phim, ảnh...

Hai là, nâng cao chất lượng tổ chức các cuộc thi tìm hiểu, kể chuyện, thi sáng tác về lịch sử, truyền thống; các buổi hội diễn văn nghệ, diễn đàn; tọa đàm, gặp gỡ nhân chứng lịch sử; tham quan bảo tàng, di tích lịch sử. Đây là những hoạt động rất thiết thực và bổ ích đối với giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội, không chỉ khơi dậy tinh thần say mê nghiên cứu, học hỏi, tìm hiểu về chủ nghĩa yêu nước của thanh niên, mà còn giúp cho thanh niên củng cố tình cảm, niềm tin, ý chí yêu nước. Hình thức này đã được một số đơn vị quân đội sử dụng trong việc giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên những năm qua, song còn chưa được phổ biến và chất lượng chưa cao. Do đó, các đơn vị quân đội cần tích cực tổ chức thường xuyên hơn nữa, trong đó, cần chú trọng nâng cao chất lượng các hoạt động trên cơ sở tổ chức chặt chẽ, xác định rõ mục đích, nội dung, phương pháp và bảo đảm tính giáo dục chủ nghĩa yêu nước.

Ba là, tổ chức tốt các hoạt động xây dựng đơn vị, phong trào hành động cách mạng gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua quyết thắng để giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội. Giáo dục chủ nghĩa yêu nước không chỉ nhằm trang bị tri thức mà còn để bồi dưỡng tình cảm, rèn luyện ý chí định hướng hành động yêu nước cho thanh niên. Để đạt được mục tiêu giáo dục, đòi hỏi phải tổ chức tốt các phong trào hành động cách mạng gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua quyết thắng của đơn vị để giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh; thông qua hoạt động ấy, vừa giúp thanh niên rèn luyện ý chí yêu nước, vừa tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên được cống hiến. Đồng thời, thông qua các hoạt động thực tiễn đó có thể kiểm tra, đánh giá khách quan, toàn diện kết quả công tác giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên. Chương trình số 991-Ctr/QU, ngày 26/12/2015, của Quân ủy Trung ương, về “Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, của Ban Bí thư Trung ương Đảng Khóa XI, về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh niên quân đội giai đoạn 2015 - 2030” chỉ rõ cần tổ chức tốt các phong trào hành động cách mạng của thanh niên theo hướng thiết thực, hiệu quả để thanh niên học tập, rèn luyện, cống hiến, trưởng thành. Theo đó, các chủ thể cần tổ chức tốt các hoạt động, như huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; tăng gia sản xuất; bảo quản vật chất, vũ khí, trang thiết bị, thực hành tiết kiệm điện, nước... Đồng thời, tổ chức cho thanh niên tham gia

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

tốt các hoạt động xã hội có ích, như giúp dân xóa đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới; phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn đóng quân; bảo vệ môi trường; phòng chống dịch bệnh...

Bốn là, tích cực tập hợp thanh niên vào tổ chức Đoàn, Đảng và thông qua gương người tốt, việc tốt để giáo dục thanh niên. Đây là một trong những phương thức được Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm trong giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên. Theo Người, muốn giáo dục tốt thanh niên, trước tiên phải đưa họ vào tổ chức Đoàn, hội, nhất là Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam. Hiện nay, đa số thanh niên nhập ngũ đã gia nhập tổ chức Đoàn, song vẫn còn một số khác vẫn chưa được kết nạp vào Đoàn. Do đó, chủ thể giáo dục cần phải quan tâm giáo dục, bồi dưỡng, tạo điều kiện tốt nhất để họ được kết nạp vào Đoàn. Đồng thời, cần phải có kế hoạch bồi dưỡng thanh niên là đoàn viên để tạo nguồn phát triển Đảng. Tuy nhiên, việc kết nạp Đoàn, Đảng cho thanh niên phải chú trọng chất lượng, trên cơ sở các tiêu chuẩn, tuyệt đối không được chạy theo số lượng. Bên cạnh đó, cần phải tích cực giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội thông qua gương người tốt, việc tốt. Theo đó, cần quán triệt và thực hiện tốt sự chỉ đạo của Quân ủy Trung ương về việc tăng cường nêu gương người tốt, việc tốt, nhân rộng điển hình tiên tiến trong học tập, rèn luyện.

Năm là, nâng cao chất lượng phối hợp giáo dục giữa địa phương nơi đóng quân của thanh niên quân đội và gia đình thanh niên. Khi thanh niên nhập ngũ, trách nhiệm chính trong giáo dục thanh niên thuộc về các tổ chức, lực lượng trong đơn vị. Tuy nhiên, để đạt được hiệu quả giáo dục tốt cần có sự phối hợp giữa địa phương nơi đóng quân và gia đình của thanh niên. Quân ủy Trung ương chỉ đạo cần nâng cao chất lượng của hoạt động phối hợp của Đoàn với các đoàn thể quần chúng nhân dân, tăng cường trang bị kỹ năng hoạt động xã hội cho thanh niên quân đội, nhằm giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho đoàn viên, thanh niên. Quán triệt tinh thần đó, các tổ chức, các lực lượng cần phải có phương pháp phối hợp tốt với địa phương, gia đình để giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên ở đơn vị mình. Thông qua đó, nâng cao ý thức trách nhiệm của địa phương và gia đình trong giáo dục thanh niên, nhất là trong việc điều chỉnh, uốn nắn những hành vi sai trái, lệch lạc; đồng thời, cung cấp những thông tin cần thiết, chính xác về đặc điểm của thanh niên, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, các lực lượng giáo dục thanh niên tốt hơn.

Sáu là, kết hợp giữa “xây” và “chống”. Để nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục chủ nghĩa yêu nước cho thanh niên quân đội hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần phải kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”. Trong những năm qua, các thế lực cơ hội, phản động, thù địch triệt để lợi dụng và nhân danh chủ nghĩa yêu nước để kích động chủ nghĩa dân tộc cực đoan, gây chia rẽ dân tộc, làm tổn hại lợi ích quốc gia - dân tộc. Chúng triệt để lợi dụng những mặt còn hạn chế trong đời sống kinh tế - xã hội, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số; những vấn đề liên quan đến tranh chấp ở biển Đông; vấn đề tham nhũng, lãng phí của cán bộ, đảng viên... để kích động quần chúng nhân dân chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; kích động đồng bào dân tộc thiểu số ở Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ biểu tình, bạo

Sáng mãi tinh thần yêu nước của dân tộc Việt Nam

động đòi ly khai, thành lập khu tự trị... Do đó, hiện nay việc nâng cao hiệu quả hoạt động gắn kết giữa giáo dục, xây dựng lòng yêu nước cho thanh niên với việc kiên quyết đấu tranh chống các thế lực cơ hội, phản động, thù địch là vô cùng bức thiết. Qua đó, thế hệ thanh niên Việt Nam nói chung và thanh niên quân đội nói riêng không những được bồi đắp lòng yêu nước mà còn tăng cường ý thức cảnh giác trước các thủ đoạn mới của kẻ địch, góp phần củng cố tinh thần quyết tâm xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong thời kỳ mới./.

(khanhhoa.dcs.vn - Ngày 18/3/2020)



CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN

Hồ Thị Kim Dung

Cử nhân Văn hóa, Phó giám đốc Thư viện tỉnh Sơn La

BIÊN TẬP CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

Dương Thị Thúy Hồng

BIÊN TẬP

Đình Thị Vân

TRÌNH BÀY MINH HỌA

Đình Thị Vân

BIÊN TẬP KỸ THUẬT

Nguyễn Thị Huyền Trang

SỬA BẢN IN

Dương Thị Thúy Hồng